UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHÂN TÍCH KẾT QUẢ
KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2026-2027

Hưng Yên, tháng 11 năm 2026

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM

TT	Môn	Điểm TB	Từ 0 đến 1	Từ >1 đến 2	Từ >2 đến 3	Từ >3 đến 4	Từ >4 đến 5	Từ >5 đến 6	Từ >6 đến 7	Từ >7 đến 8	Từ >8 đến 9	Từ >9 đến 10	Ghi chú
1	Toán	4,46	155	3054	8336	9775	7633	5435	3802	2956	1696	387	
2	Ngữ văn	5,51	647	1847	2929	4144	6272	8917	10136	6620	1702	31	
3	Tiếng Anh	5,68	7	107	693	1666	2290	2184	1726	1402	1074	454	
4	Vật lí	6,97	9	55	338	927	1459	1953	2560	2919	2546	2280	
5	Hóa học	6,18	2	61	425	976	1273	1523	1706	1659	1114	479	
6	Sinh học	5,70	1	28	139	239	256	211	233	211	168	58	
7	Lịch sử	5,28	13	220	1717	4069	5510	5314	4270	2487	876	154	
8	Địa lí	4,44	33	476	2697	4353	3933	2561	1476	682	275	28	
9	GDKT-PL	5,90	4	28	151	461	975	1492	1578	834	256	39	
10	Tin học	7,02	1	0	3	9	50	115	165	166	127	41	
11	CNNN	7,09	1	0	8	24	43	108	154	167	167	56	
12	CNCN	4,69	0	8	25	101	134	99	45	14	5	0	
	Cộng		873	5884	17461	26744	29828	29912	27851	20117	10006	4007	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN TOÁN

(Điểm trung bình: 4,46)

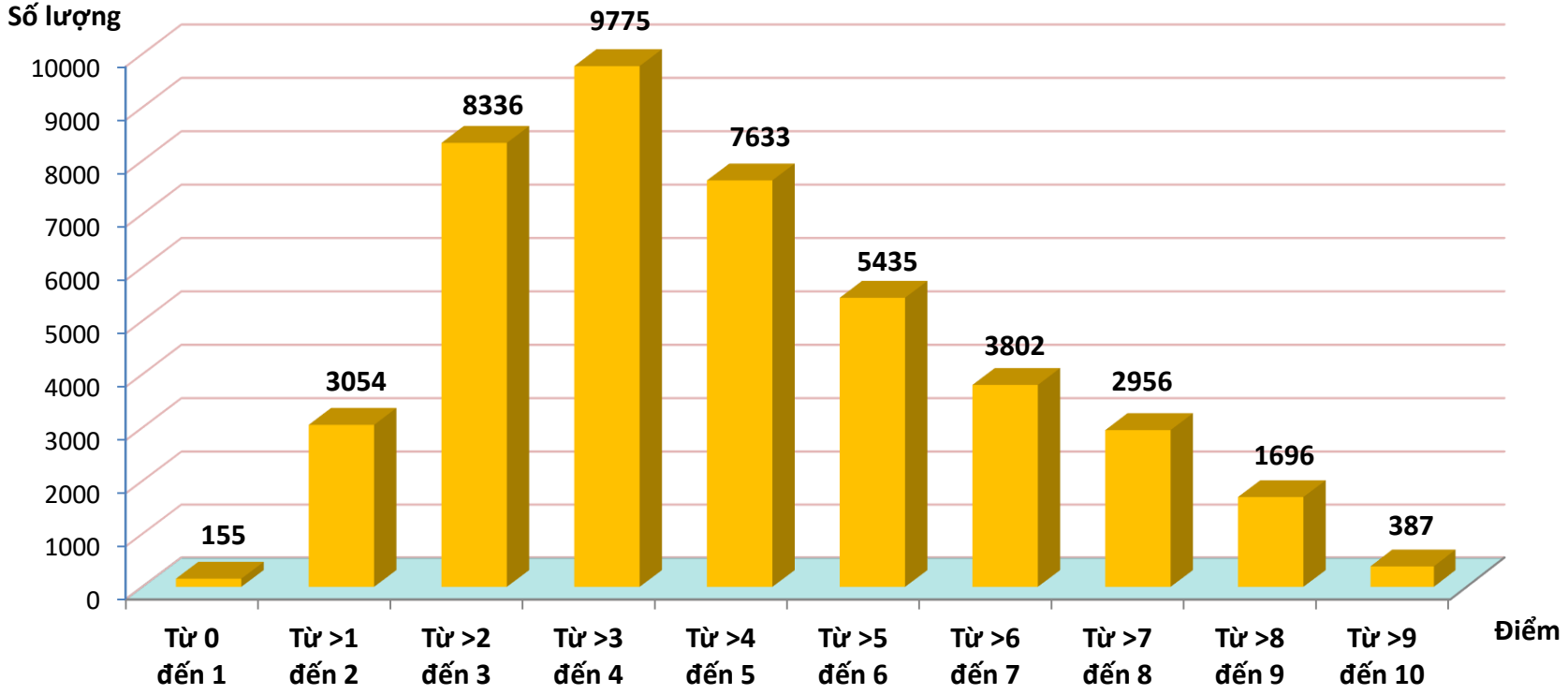

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN NGỮ VĂN

(Điểm trung bình: 5,51)

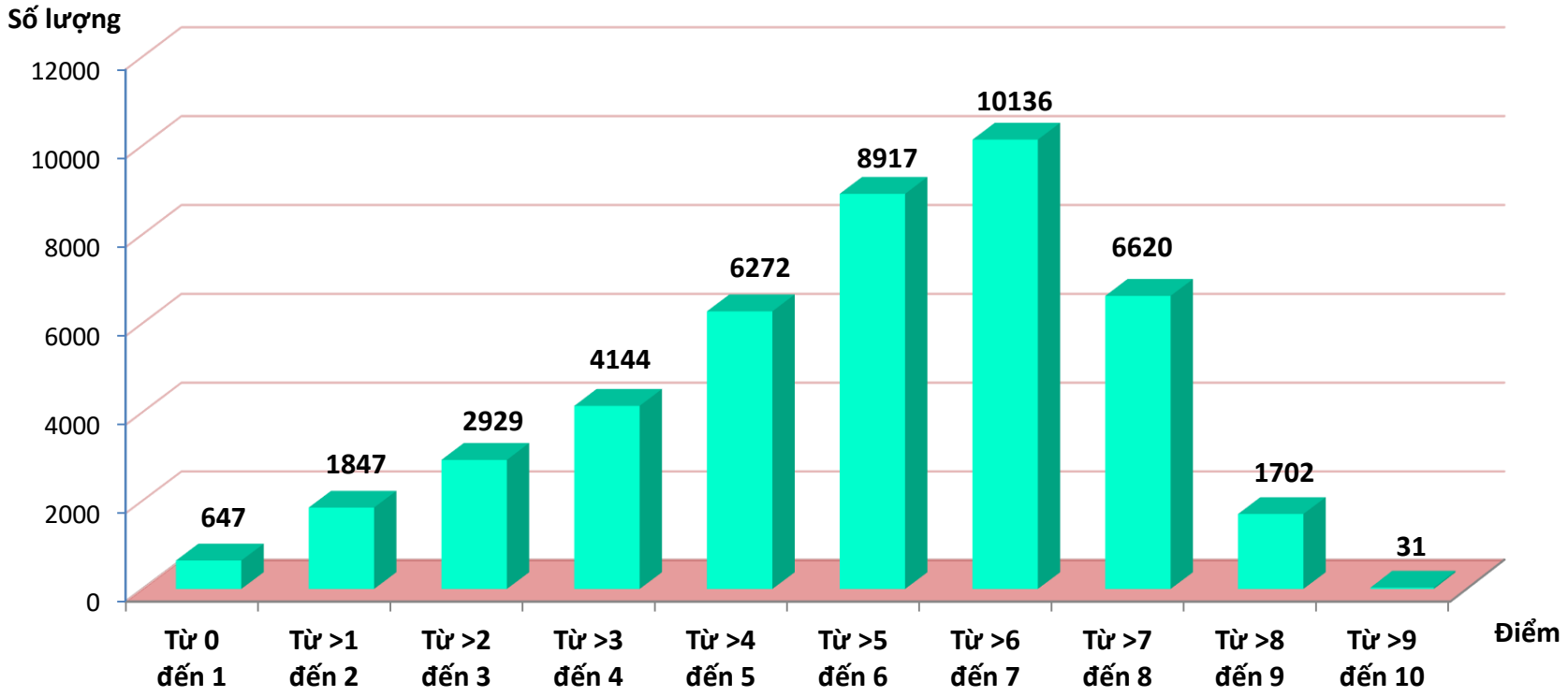

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN TIẾNG ANH

(Điểm trung bình: 5,68)

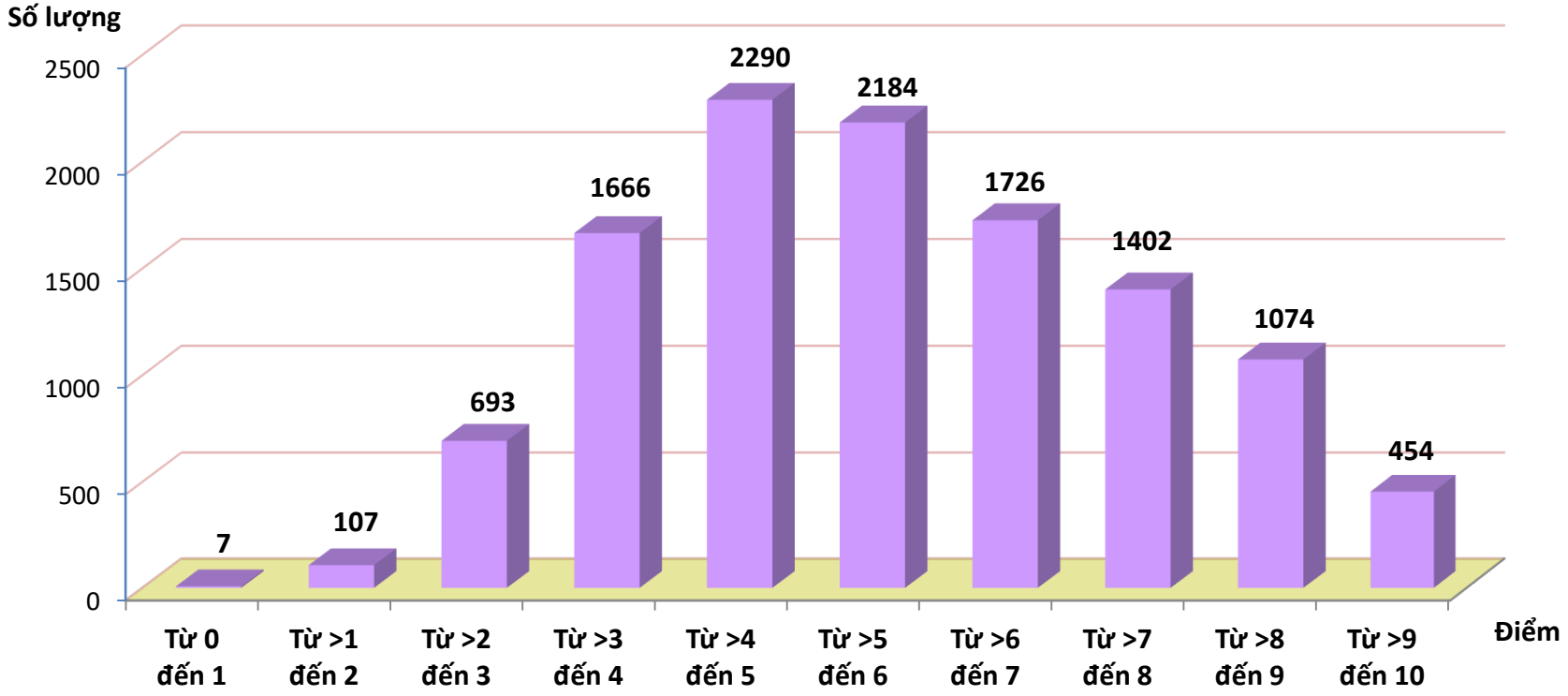

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN VẬT LÍ

(Điểm trung bình: 6,97)

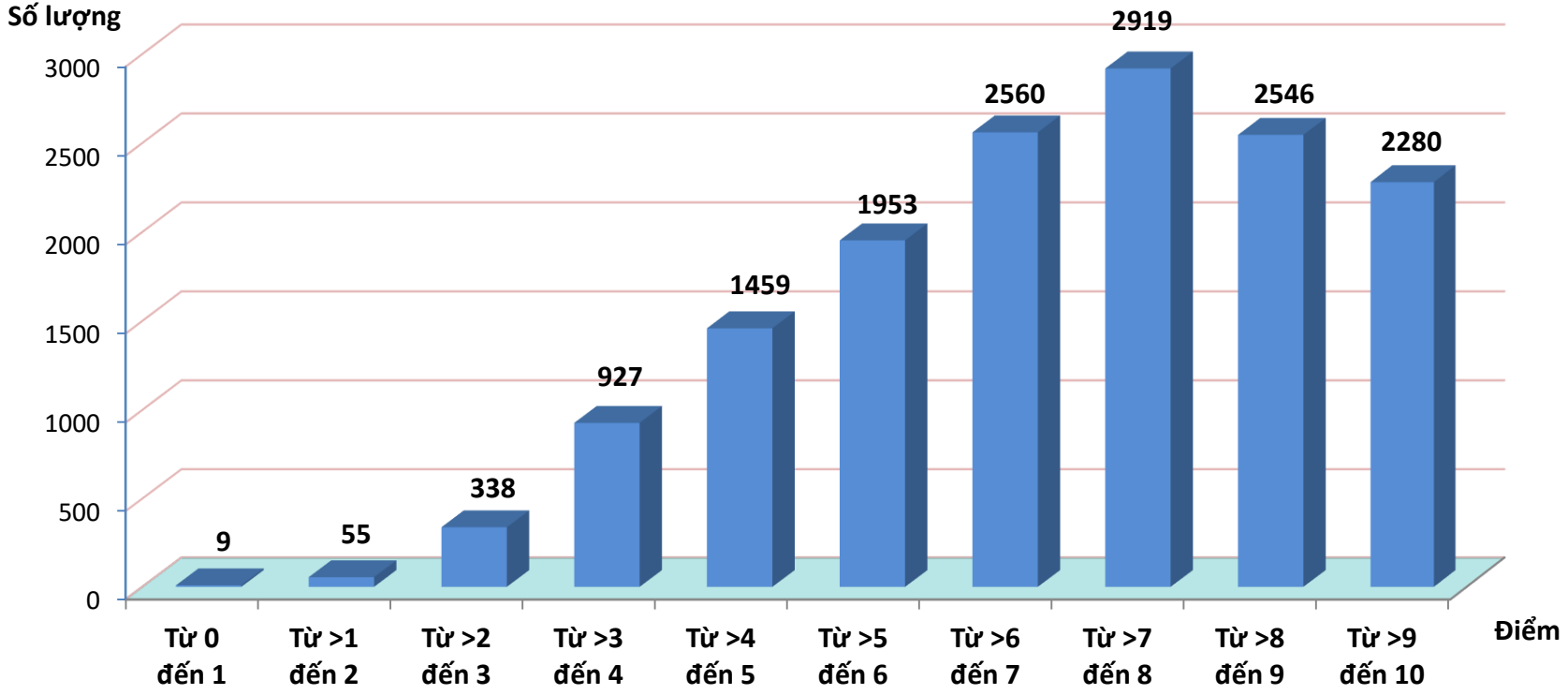

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN HÓA HỌC

(Điểm trung bình: 6,18)

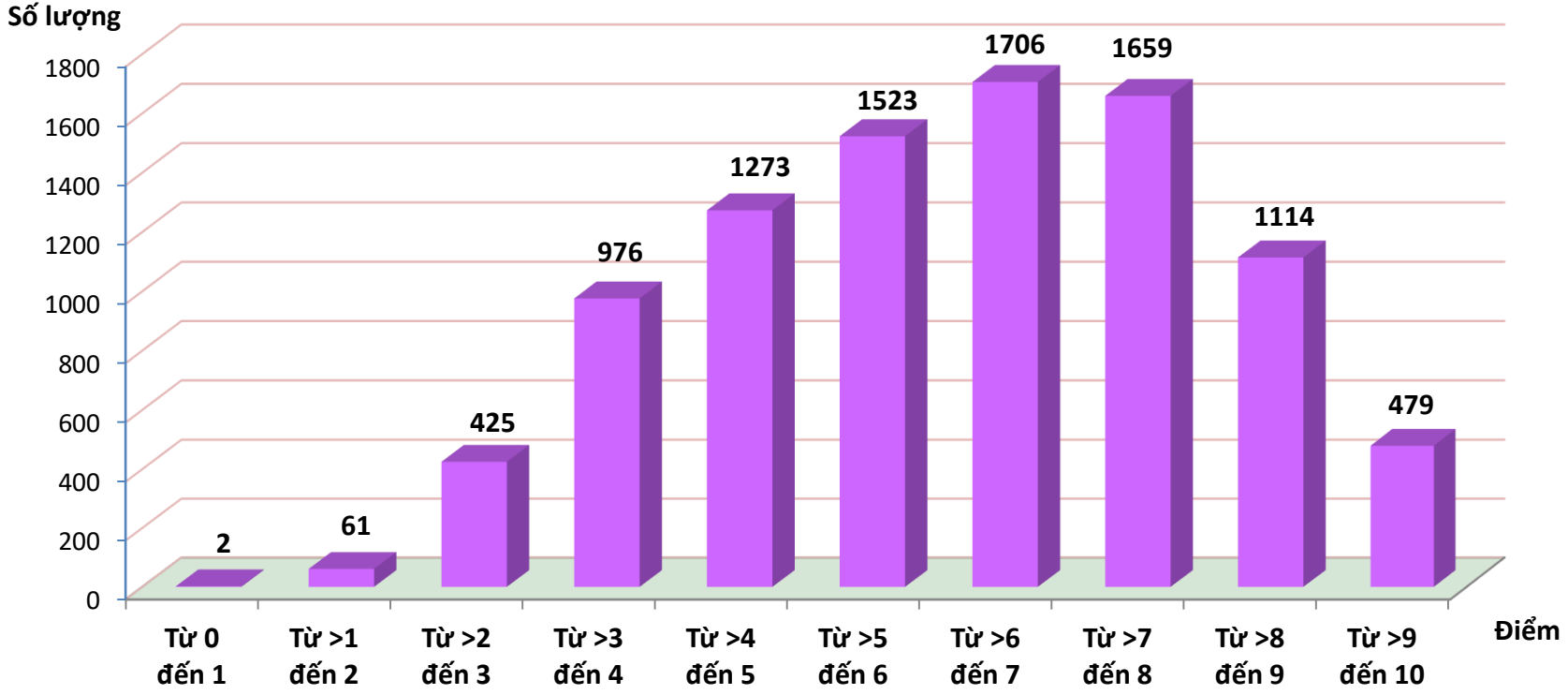

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN SINH HỌC

(Điểm trung bình: 5,7)

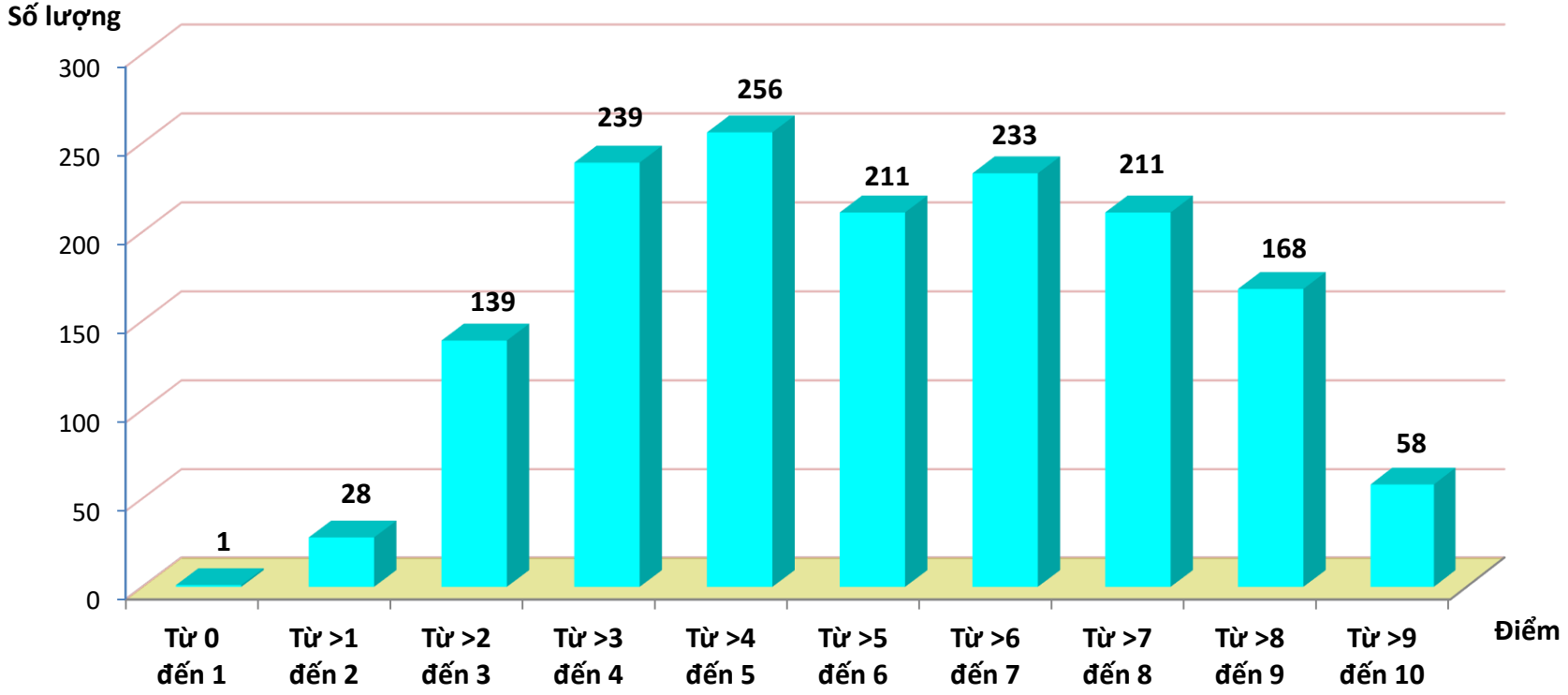

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN LỊCH SỬ

(Điểm trung bình: 5,28)

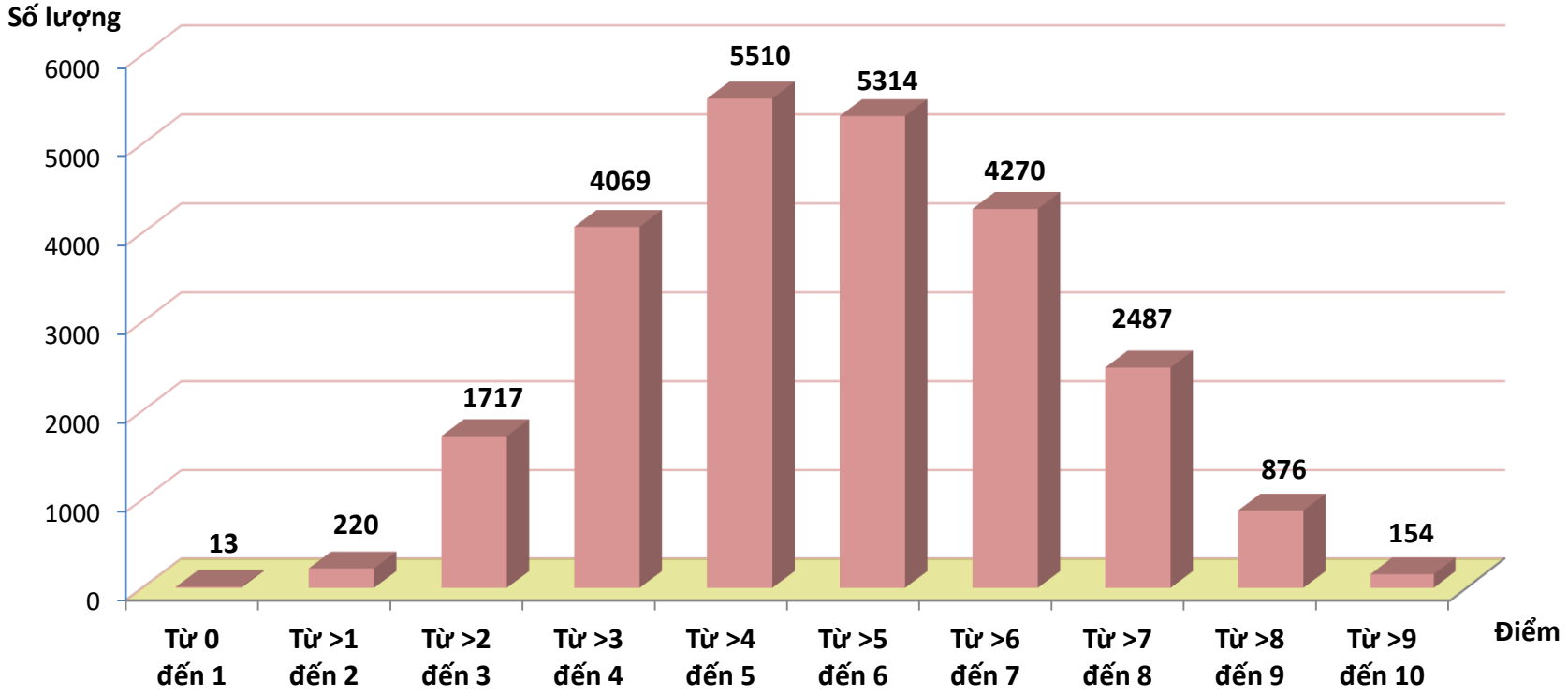

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN ĐỊA LÍ

(Điểm trung bình: 4,44)

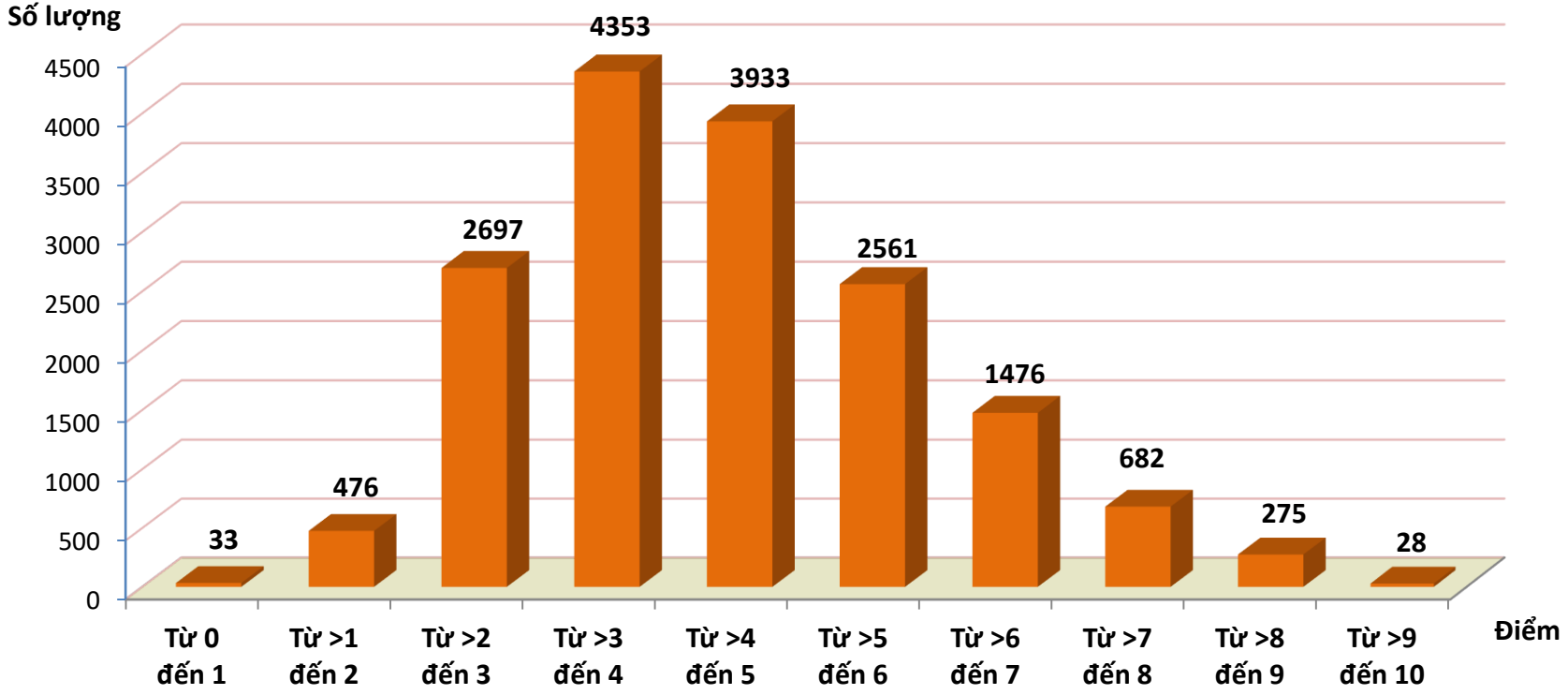

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

(Điểm trung bình: 5,9)

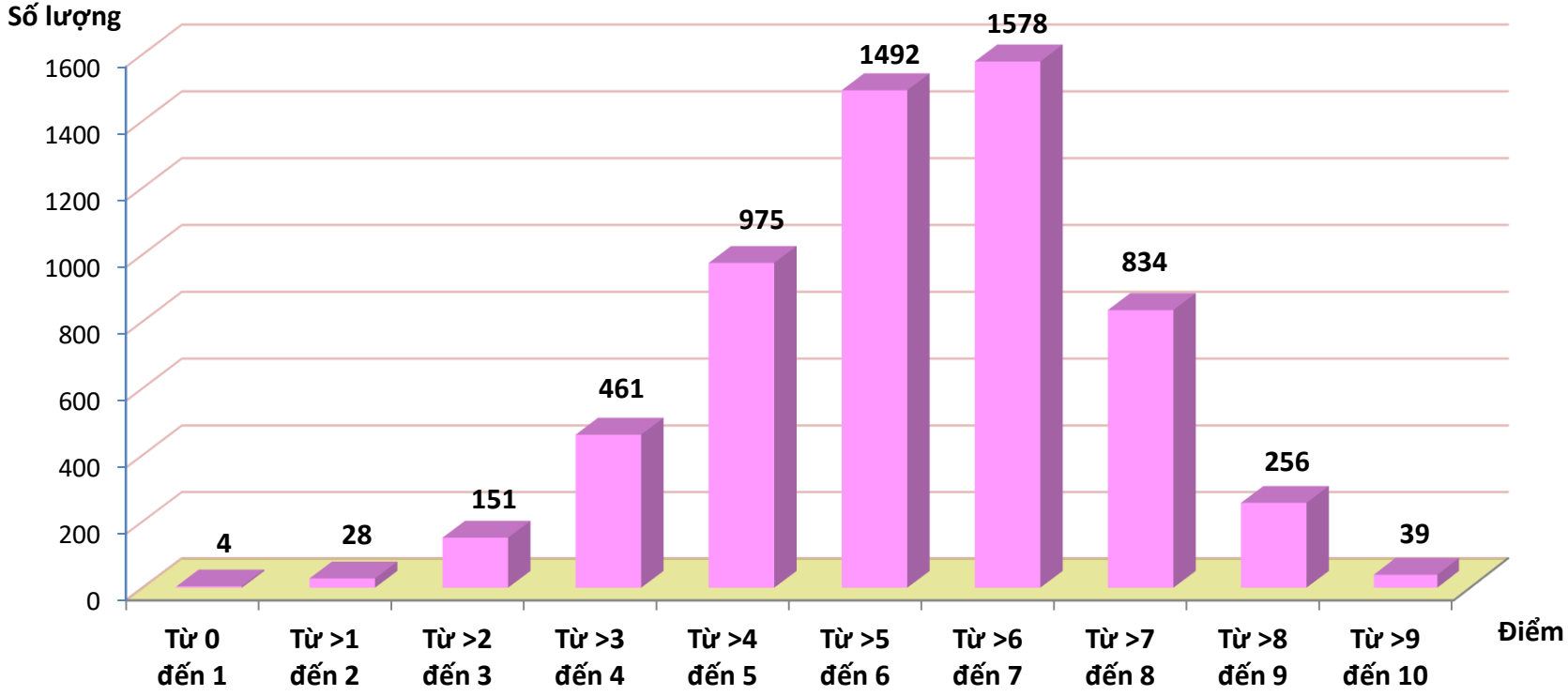

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN TIN HỌC

(Điểm trung bình: 7,02)

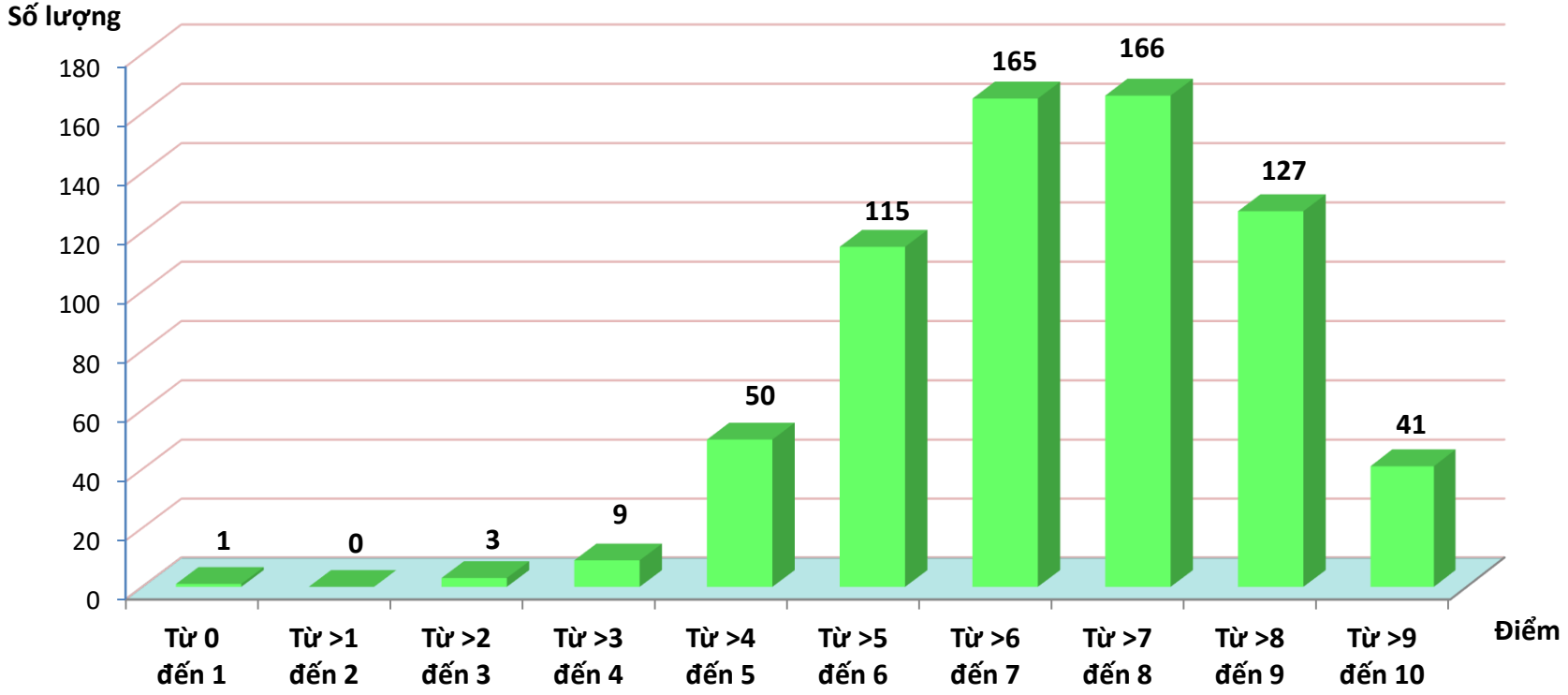

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP

(Điểm trung bình: 7,09)

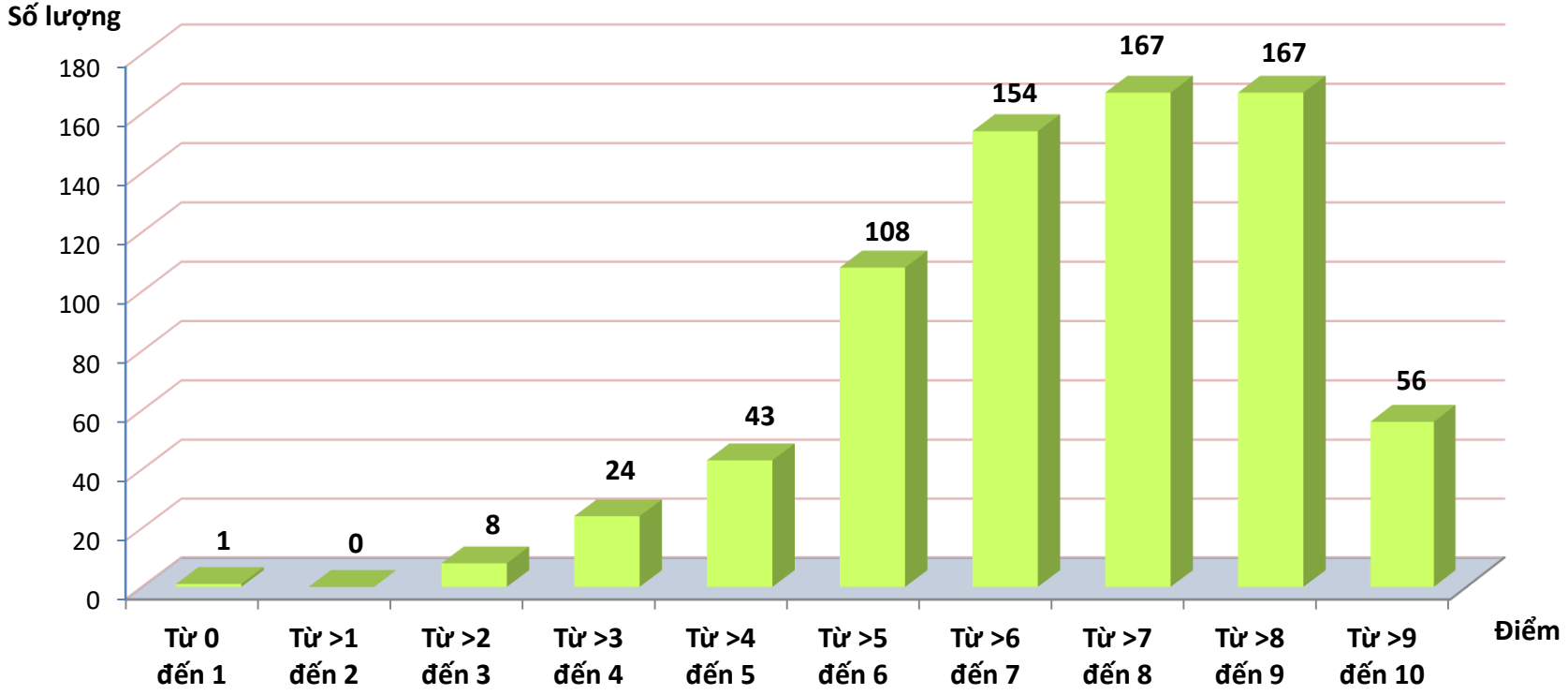

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP

(Điểm trung bình: 4,69)

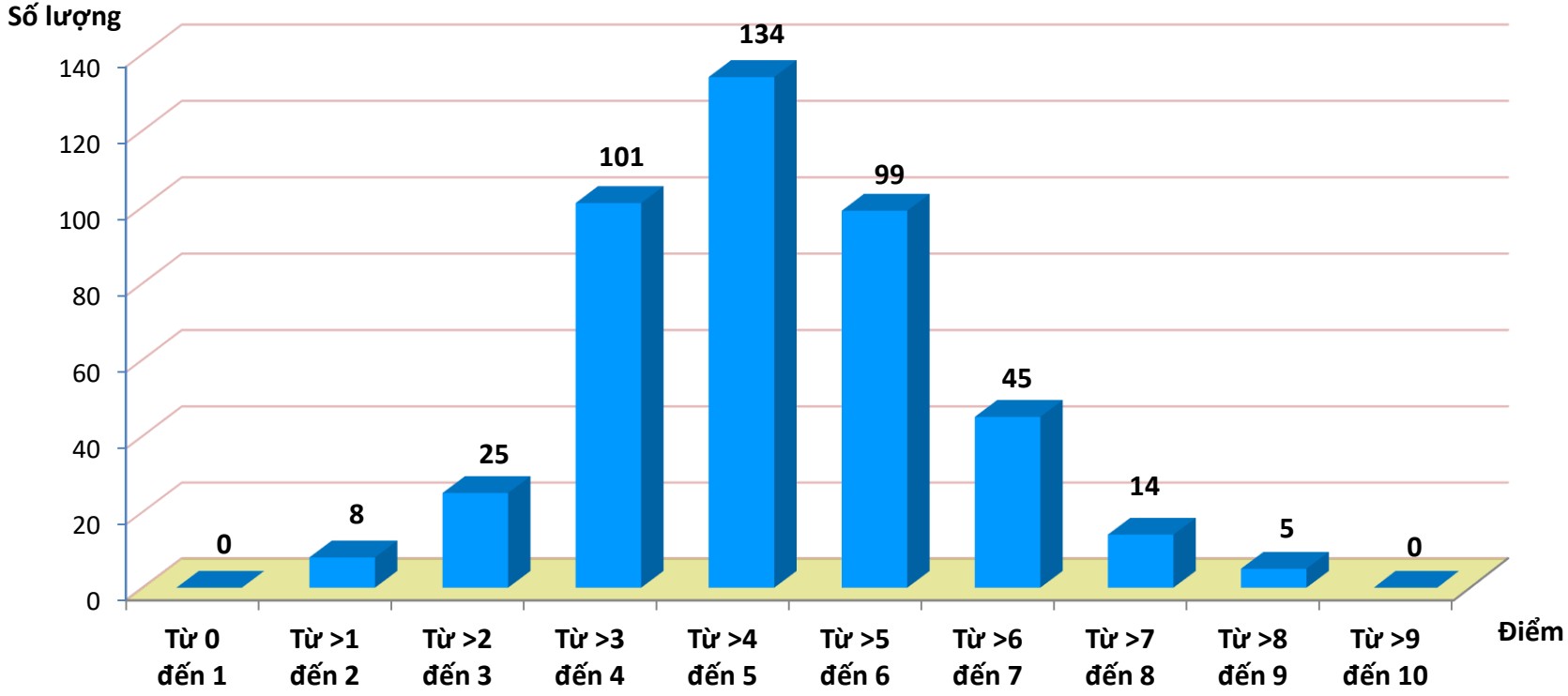

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN TOÁN
THEO LOẠI HÌNH CƠ SỞ ĐÀO TẠO

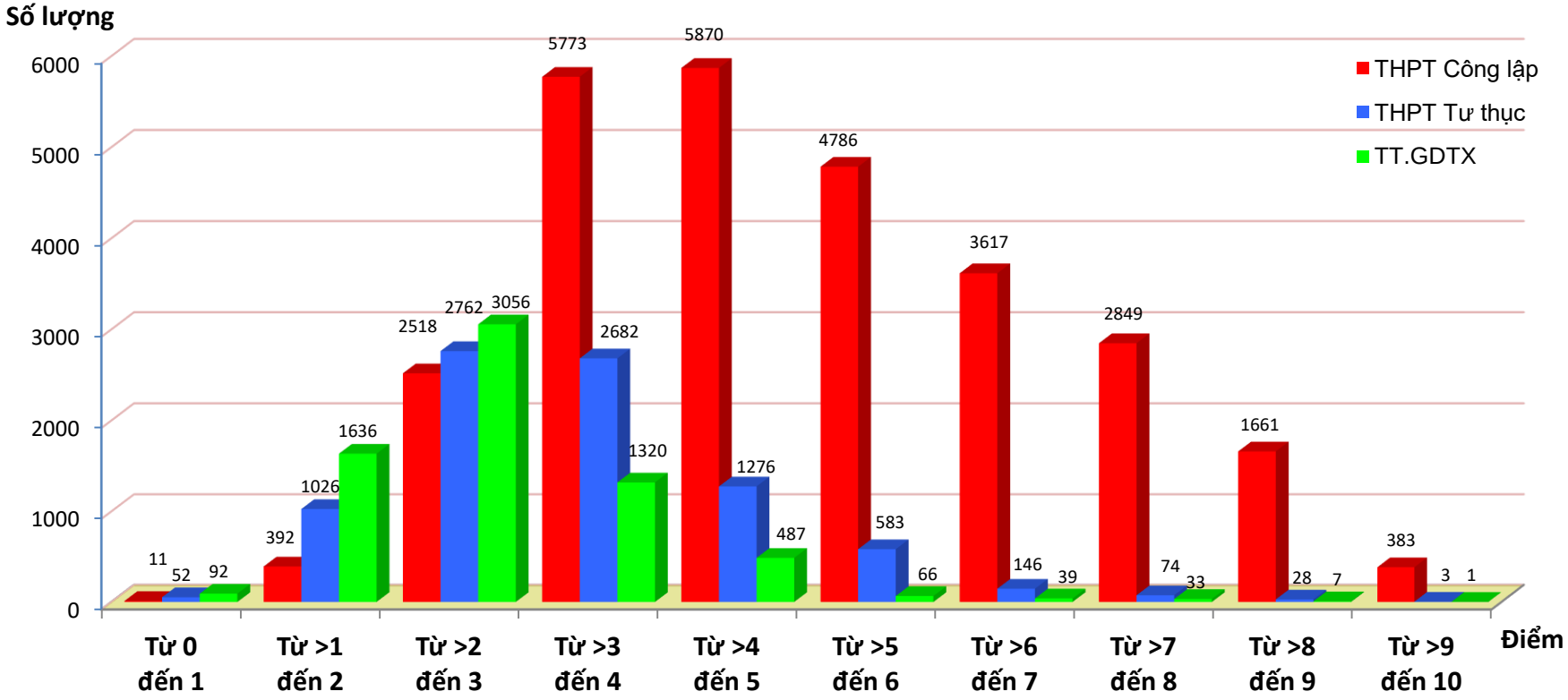

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

PHỔ ĐIỂM MÔN NGỮ VĂN
THEO LOẠI HÌNH CƠ SỞ ĐÀO TẠO

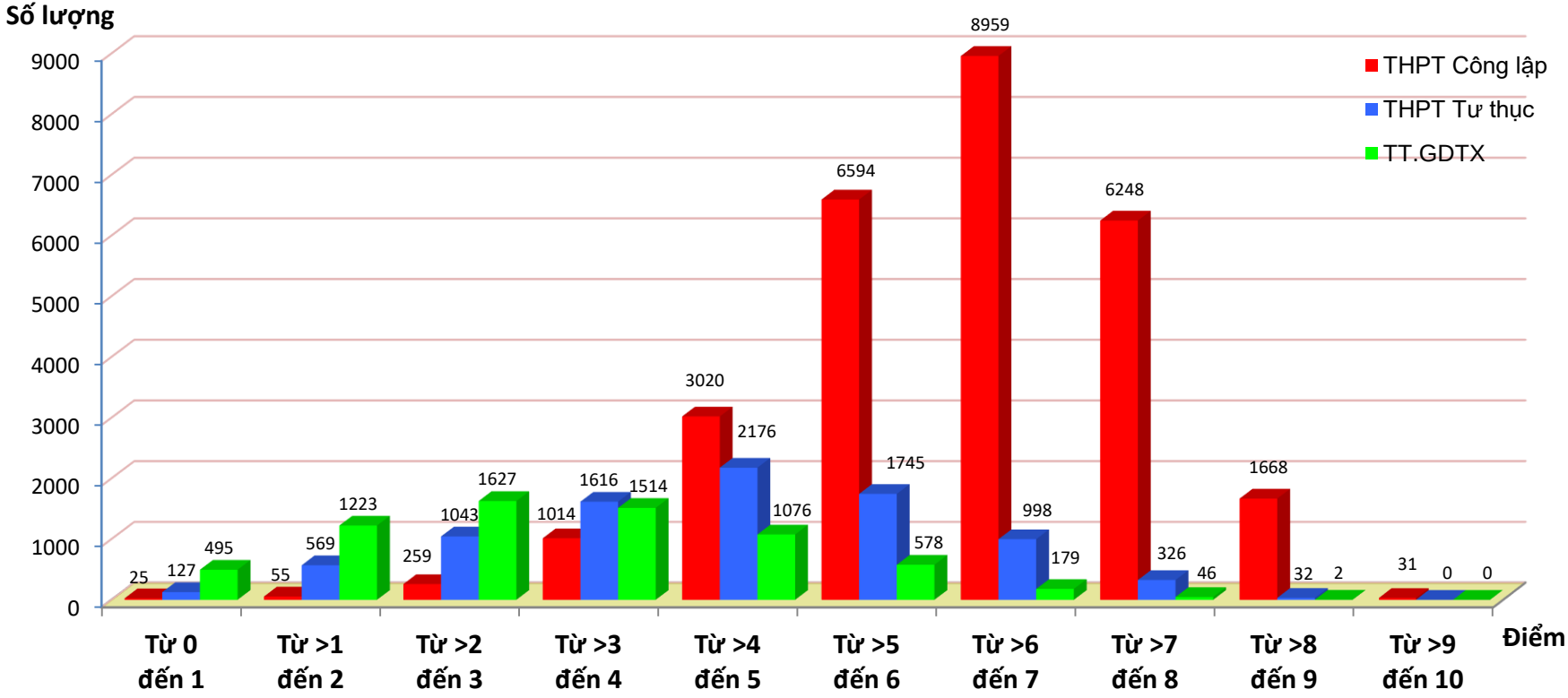

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

ĐIỂM TRUNG BÌNH

TT	ĐƠN VỊ	ĐTB chung	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tin học	CNNN	CNCN
	TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP	**6,02**	**5,2**	**6,35**	**5,73**	**7,15**	**6,3**	**6,09**	**6,11**	**5,37**	**6,73**	**7,94**	**7,27**	**5,31**
1	THPT Chuyên Hưng Yên	**7,37**	6,77	6,91	7,81	8,65	8,01	8,43	7,23	6,81	7,63			
2	THPT Nguyễn Đức Cảnh	**6,84**	6,13	6,99	6,63	7,96	7,29	6,83	6,85	6,2	7,43	8,75		
3	THPT Phụ Dực	**6,63**	5,88	7,28	5,83	7,57	7,12	7,33	6,54	5,49	6,75			
4	THPT Nguyễn Trãi	**6,55**	5,97	6,54	6,46	7,89	6,34	6,52	6,55	6,7	7,37	8,47		
5	THPT Bắc Duyên Hà	**6,55**	5,66	7,07	6,29	7,65	7,05	6,2	6,33	5,59	6,89			7,55
6	THPT Quỳnh Côi	**6,5**	5,8	6,66	6,32	7,44	6,71	6,08	6,9	5,83	7,57	9,25		
7	THPT Bắc Đông Quan	**6,5**	5,71	6,85	6,22	7,47	6,1	7,48	6,68	6,3	8,75	8,17		6,53
8	THPT Tây Tiền Hải	**6,45**	5,56	6,65	6,21	7,88	6,6	5,98	6,8	6,42	7,48			
9	THPT Tây Thụy Anh	**6,45**	5,69	6,55	5,76	7,55	6,77	6,84	6,2	5,38	8,21	8,32		
10	THPT Đông Thụy Anh	**6,37**	5,49	6,86	5,89	7,45	6,31	6,68	6,58	5,58	6,86			
11	THPT Khoái Châu (CS1)	**6,32**	5,49	6,73	6,25	7,14	6,82	6,43	6,01	5,73	7,26	8,2		
12	THPT Lê Quý Đôn	**6,22**	5,34	6,7	5,92	7,18	6,34	6,67	6,62	5,72		6,98	6,6	
13	THPT Yên Mỹ	**6,2**	5,85	6,26	5,84	7,27	6,54	7	6,28	5,41	7,17	8		
14	THPT Nguyễn Du	**6,17**	5,42	6,28	5,95	7,5	6,17	5,91	6,37	5,23	6,3	8,58		
15	THPT Đức Hợp	**6,15**	5,14	6,56	5,98	7,33	6,47	5,39	6,39	5,86		8,91		
16	THPT Tiên Hưng	**6,14**	5,53	6,25	5,94	7,2	6,3	6,63	6,04	5,64	6,46			
17	THPT Phù Cừ	**6,13**	5,2	6,41	5,86	7,15	6,13	5,81	6,68	5,36	7,02	7,56		4,03
18	THPT Nam Đông Quan	**6,12**	5,32	5,95	5,91	7,29	6,66	6,09	5,96	6,22	7,33			5,6
19	THPT Khoái Châu (CS2)	**6,11**	5,46	6,38	5,57	7,51	6,8	7,92	5,37	5,61	5,76	8,94		6
20	THPT Thái Phúc	**6,11**	5,12	6,06	5,78	7,27	6,62	6,96	6,06	5,71	6,87			
21	THPT Quỳnh Thọ	**6,09**	5,04	6,59	5,49	7,63	6,58	5,87	6,53	5,61	7,01	8,07		5,6
22	THPT Bắc Kiến Xương	**6,08**	5,15	5,62	6,19	8,26	6,93	4,75	6,21	5,65	7,34			
23	THPT Mỹ Hào	**6,06**	5,39	6,24	6,28	7,1	5,89	5,58	5,96	5,26	6,27	7,5	7,67	
24	THPT Chu Văn An	**6,02**	4,96	6,35	5,77	7,01	6,13	6,82	6,19	6,13	6,53	7,12		
25	THPT Nam Tiền Hải	**6,01**	5,09	6,32	5,71	7,1	6,32	6,25	6,18	5,45	6,73	8,33		
26	THPT Đông Tiền Hải	**5,96**	4,73	6,23	6,48	6,89	6,42	5,65	6,62	5,66	7,66			
27	THPT Hưng Yên	**5,95**	5,09	6,25	5,82	7,13	6,04	6,19	6,25	5,41	6,05	6,5	6	
28	THPT Nghĩa Dân	**5,95**	4,93	6,07	6,4	7,9	6,79	6,5	5,8	5,24	6,37	9,1	7,32	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

ĐIỂM TRUNG BÌNH

TT	ĐƠN VỊ	ĐTB chung	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tin học	CNNN	CNCN
	TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP	**6,02**	**5,2**	**6,35**	**5,73**	**7,15**	**6,3**	**6,09**	**6,11**	**5,37**	**6,73**	**7,94**	**7,27**	**5,31**
29	THPT Thái Ninh	**5,94**	5,12	6,61	5,28	7,42	6,21	6,15	5,8	5,03	7,25		5	
30	THPT Lý Bôn	**5,93**	4,84	6,64	5,32	7,67	6,08	5,31	6,24	5,41	6,87	9		5
31	THPT Nguyễn Thiện Thuật	**5,93**	5,14	6,62	5,6	6,83	5,94	4,97	5,53	5,33	6,41	8,63	7,38	
32	THPT Văn Giang	**5,92**	5,21	6,05	5,59	7,35	5,87	6,5	5,7	4,85	6,53	8,29		
33	THPT Trưng Vương	**5,91**	5,21	6,5	5,26	6,57	6,57	6	5,94	5,23	6,01	7,92	8,06	
34	THPT Trần Quang Khải	**5,88**	4,96	6,21	5,66	6,88	5,98	7,72	6,06	4,93	6,32	7,87		
35	THPT Tiên Lữ	**5,86**	5,14	5,84	5,33	6,87	5,89	5,64	6,62	5,89	6,53			
36	THPT Ân Thi	**5,85**	5,18	5,75	5,91	7,14	6,19	6,55	5,87	4,94	6,34		7,6	3,6
37	THPT Vũ Tiên	**5,84**	4,98	6,45	5,34	6,95	5,99	5,39	6,3	5,38		6,5		5,46
38	THPT Hưng Nhân	**5,83**	5,13	5,77	5,9	7,04	6,56	6,29	6,38	5,13	6,52	8,5		
39	THPT Trần Hưng Đạo	**5,78**	4,74	6,38	5,33	6,89	5,88	6,2	5,85	5,49	6,58	8,13		
40	THPT Nam Duyên Hà	**5,76**	4,51	6,19	5,45	6,99	6,38	4,37	6,43	5,24	6,42			
41	THPT Nguyễn Trung Ngạn	**5,74**	4,92	6,27	5,28	6,55	5,92	5,38	5,53	5,13	6,21	7,35	6,88	
42	THPT Kim Động	**5,7**	4,77	5,81	5,64	6,96	5,95	5,57	6,08	5,02	5,77	6,87	7,61	
43	THPT Đông Hưng Hà	**5,67**	4,5	6,49	5,43	6,7	6,11	5,81	5,67	5,09	6,82			6,75
44	THPT Bình Thanh	**5,59**	4,49	5,53	4,82	7	6,59	6,44	6,13	4,78	7,35			
45	THCS và THPT Hoàng Hoa Thám	**5,58**	4,95	6,12	4,48	6,7	5,48	5,08	5,4	4,95	7,89		8,03	
46	THPT Triệu Quang Phục	**5,57**	4,81	6,07	5,44	6,13	5,61	5,28	5,57	5,33	6,36	6,93		
47	THPT Văn Lâm	**5,55**	5,11	5,83	4,89	6,53	5,26	5,82	5,71	5,09	6,27	7,7		6,48
48	THPT Nguyễn Siêu	**5,53**	4,75	6,17	4,99	6,3	5,68	5,07	5,68	4,72	7,53	7,83	7,75	4,55
49	TH, THCS và THPT Quách Đình Bảo	**5,53**	4,54	6,21	5,25	6,34	5,97	4,59	5,7	5,29	6,86	7,38	7,03	
50	THPT Mê Linh	**5,48**	4,53	6,28	4,72	6,19	5,62	5,64	5,64	4,93	6,91		7,75	
51	THPT Minh Châu	**5,47**	4,62	6,3	4,67	6,25	5,29	5,04	5,63	4,82	6,45	8,75		
52	THPT Dương Quảng Hàm	**5,44**	5,21	5,59	3,6	7	6,27	6,55	5,3	3,93	6,76	8,13		
53	THPT Phạm Ngũ Lão	**5,23**	4,42	5,57	3,92	6,5	5,6	3,3	5,61	4,78	6,28	7,09		5,6
54	THPT Nam Phù Cừ	**5,22**	3,85	6,68	4,98	5,53	4,23	5,49	5,31	4,77	6,45	6,82	7,22	
55	THPT Phạm Quang Thẩm	**5,14**	4	6,57	4,68	4,82	4,14	6,3	4,96	5,15	6,23			5,23

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

ĐIỂM TRUNG BÌNH

TT	ĐƠN VỊ	ĐTB chung	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tin học	CNNN	CNCN
	TRƯỜNG THPT TƯ THỤC	**4,35**	**3,27**	**4,52**	**5**	**4,8**	**3,97**	**3,9**	**4,79**	**4,12**	**5,63**	**7,51**	**6,78**	**4,92**
1	TH, THCS và THPT Greenfield	**6,07**	5,05	5,78	7,15	6,65	5,92	6,08	5,9	5,5	7	8,69		
2	TH, THCS và THPT Edison	**5,69**	4,25	5,8	7,01	6,03	6	5,54	5,76	4,98		7,44		
3	TH, THCS và THPT Vinschool Ocean Park 2	**4,83**	3,86	4,79	4,9	6,34	5,29	6,12	5,25	4,5	6,14	7,52		
4	THPT Phùng Hưng	**4,69**	3,83	5,24	4,17	5,13	5,24	4,25	5,02	4,32	5,42			
5	THPT Lạc Long Quân	**4,66**	3,77	4,17		6,04	4,39	3,95	5,04	4,83	6,14			
6	THPT Trần Quốc Tuấn	**4,53**	3,11	4,22		7,15	6,28		5,71	4,53	6,18			
7	THPT Quang Trung	**4,52**	3,85	5,05	3,82	3,79	2,68	3,88	4,59	4,52	5,18			
8	THPT Tô Hiệu	**4,5**	3,32	4,74	4,28	4,98	4,08	7,25	5,43	4,23	5,84			
9	THPT Hoàng Văn Thái	**4,48**	3	4,85	3,77	5,52	5,5		4,85	4,2	6,01			
10	THPT Nguyễn Huệ	**4,44**	3,54	4,71	4,75	5,43	4,15		4,88	4,12	6,14			
11	TH, THCS và THPT Asahi Thái Bình	**4,43**	3,11	4,47	4,01	5,82	3,86	4,18	5	3,96	5,76	5,63	6,33	
12	THPT Diêm Điền	**4,39**	3,26	5,28	4,29	4,16	3,69	3,59	5,3	4,37	6,08			
13	THPT Newton Hưng Yên	**4,38**	3,57	5,06	3,6	3,95	3,98	3,1	4,23	5,03	4,36			
14	THPT Hùng Vương	**4,36**	3,01	3,98	3,1	6,01	3,99	4,37	4,92	4,22	4,99		7,04	
15	THPT Trần Thị Dung	**4,3**	3,05	4,47	3,97	4,87	3,82	3,51	4,73	4,1	5,66			
16	THPT Nguyễn Tất Thành	**4,25**	2,64	4,64	3,53	5,07	2,99	3,6	4,67	4,26	5,32			
17	THPT Đông Quan	**4,23**	3,17	4,73	3,79	4,14	3,15	3,98	5,03	3,86	6,04			
18	THPT Hồng Đức	**4,02**	2,95	4,18	3,4	4,67			4,15	3,64	5,13			
19	THPT Ngô Quyền	**3,9**	3,33	2,94	3,56	3,49	3,8	5,04	4,02	4,04	5,11		6,52	
20	TH, THCS và THPT Hồng Đức	**3,88**	3,01	4,12	3,86	4,8	3,75	3,23	4,31	3,73	4,72	7,18		
21	THPT Hồng Bàng	**3,8**	2,83	3,8	3,17	3,92	4,22	3,88	4,11	3,2	4,87			4,92
22	THPT Nguyễn Công Hoan	**3,76**	3,05	3,82	4,3	5,08	3,73		4,37	3,78				
23	THPT Đinh Tiên Hoàng	**3,73**	2,68	4,05	3,68	5,24	3,57	4,5	4,41	3,47	5,21			

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

ĐIỂM TRUNG BÌNH

TT	ĐƠN VỊ	ĐTB chung	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	GDKT-PL	Tin học	CNNN	CNCN
	TRUNG TÂM GDNN-GDTX	**3,6**	**2,92**	**3,28**	**3,84**	**4,04**	**3,77**	**3,52**	**4,21**	**3,55**	**5,09**	**6,25**	**7,71**	**4,53**
1	GDNN-GDTX Thái Bình	**4,04**	3,68	3,96	4,1	4,94	3,58	3,48	4,23	4,1	4,96			
2	GDNN-GDTX Mỹ Hào	**3,95**	3,07	4,04	4,17	4,96	2,99	3,5	4,69	3,66		8		4,92
3	GDNN-GDTX Lê Quý Đôn	**3,89**	2,86	3,34	4,38	4	4,03		4,26	3,64		6,13	7,71	5,05
4	GDNN-GDTX Bùi Viện	**3,55**	2,8	2,72	5	3,76	4,03		4,56	3,53	5,28	6,42		
5	GDNN-GDTX Tô Hiệu	**3,54**	2,51	3,85					4,25	3,37	5,03	4,85		
6	GDNN-GDTX Đông Hưng	**3,46**	2,76	2,83	3,33	5,32	4,19		4,52	3,62	5,61			
7	GDNN-GDTX Thái Thụy	**3,31**	2,68	2,77		5,25	3,8		4,15	3,63		8		
8	GDNN-GDTX Hưng Yên	**3,22**	2,64	2,86	4,25		4,35	4,25	3,81	3,36	5,05			3,93
9	GDNN-GDTX Triệu Quang Phục	**3,22**	2,72	2,78	3,5	4,23	1,42	3,26	3,9	3,23	5,22	6,04		
10	GDNN-GDTX Lê Hữu Trác	**3,2**	2,65	3,15	2,51	5,48	5,67	3,5	3,91	2,89	5,24			

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

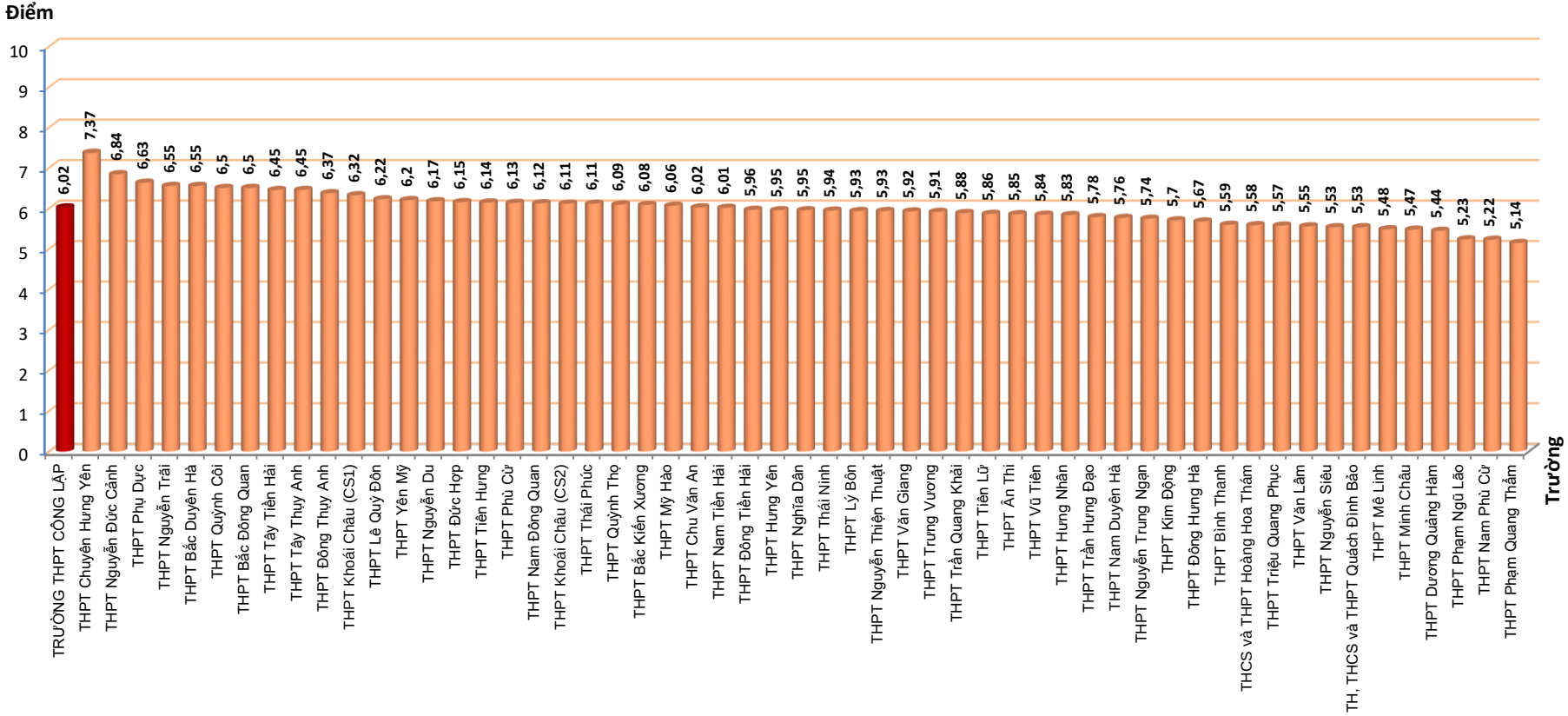

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

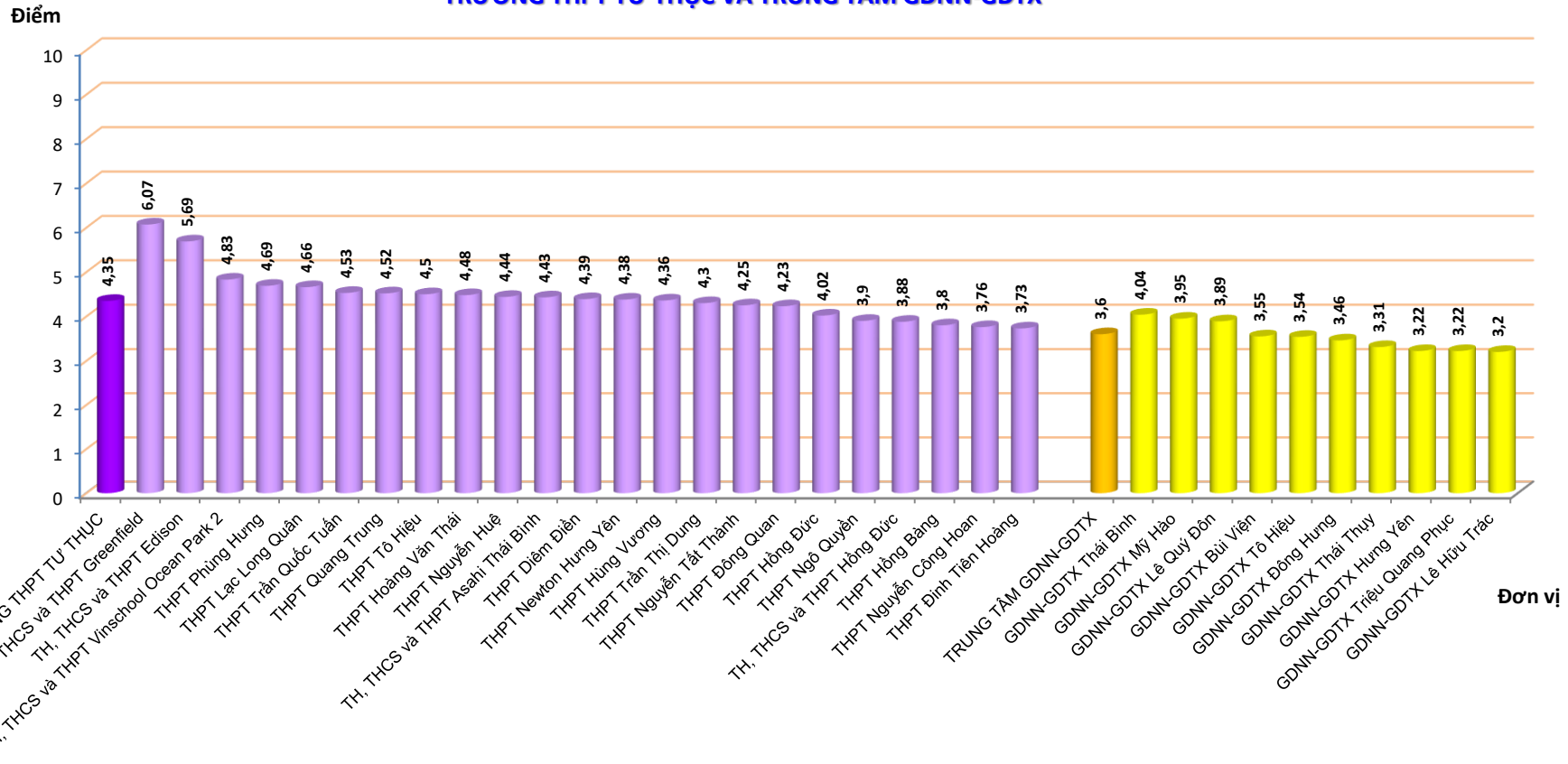

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN TOÁN
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

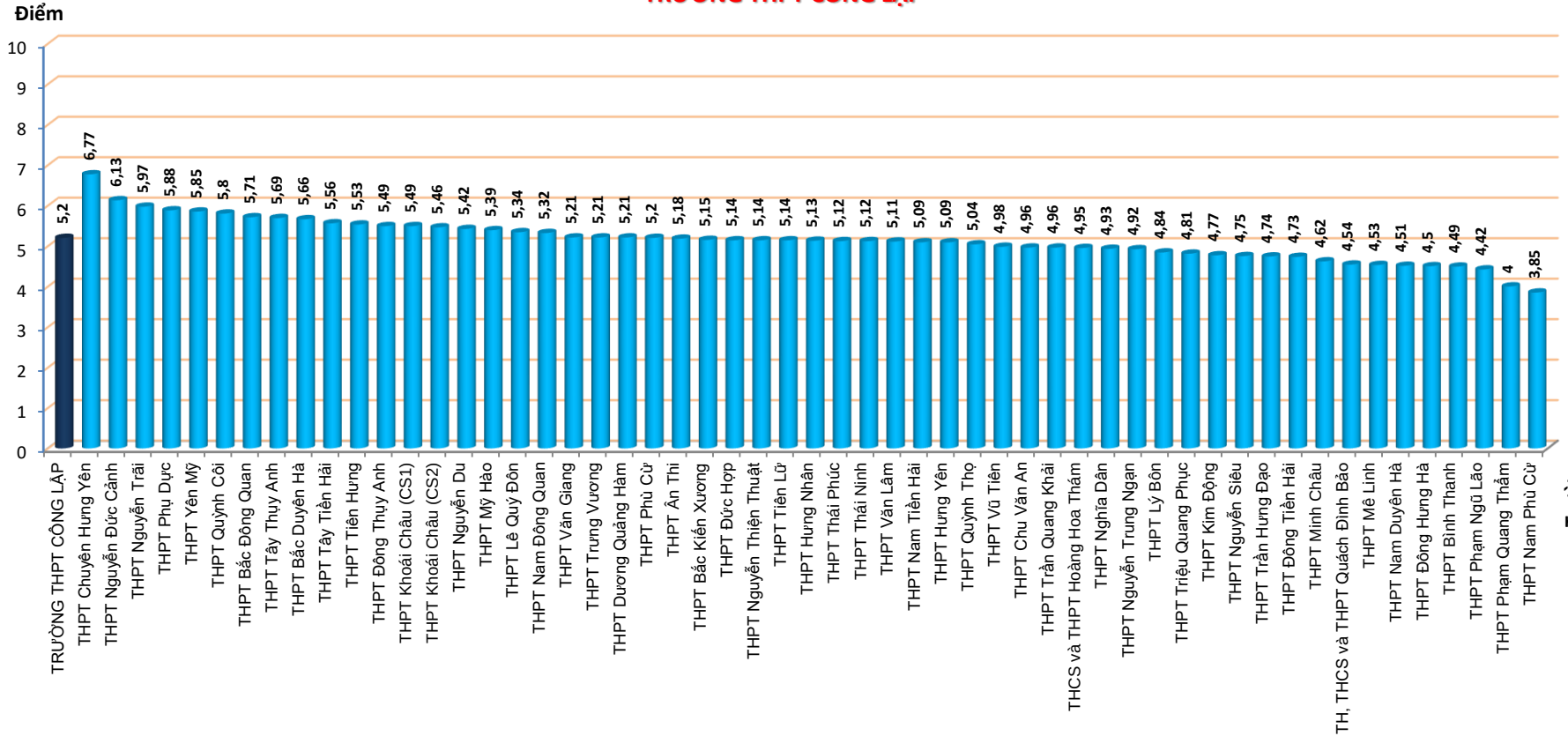

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN TOÁN
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

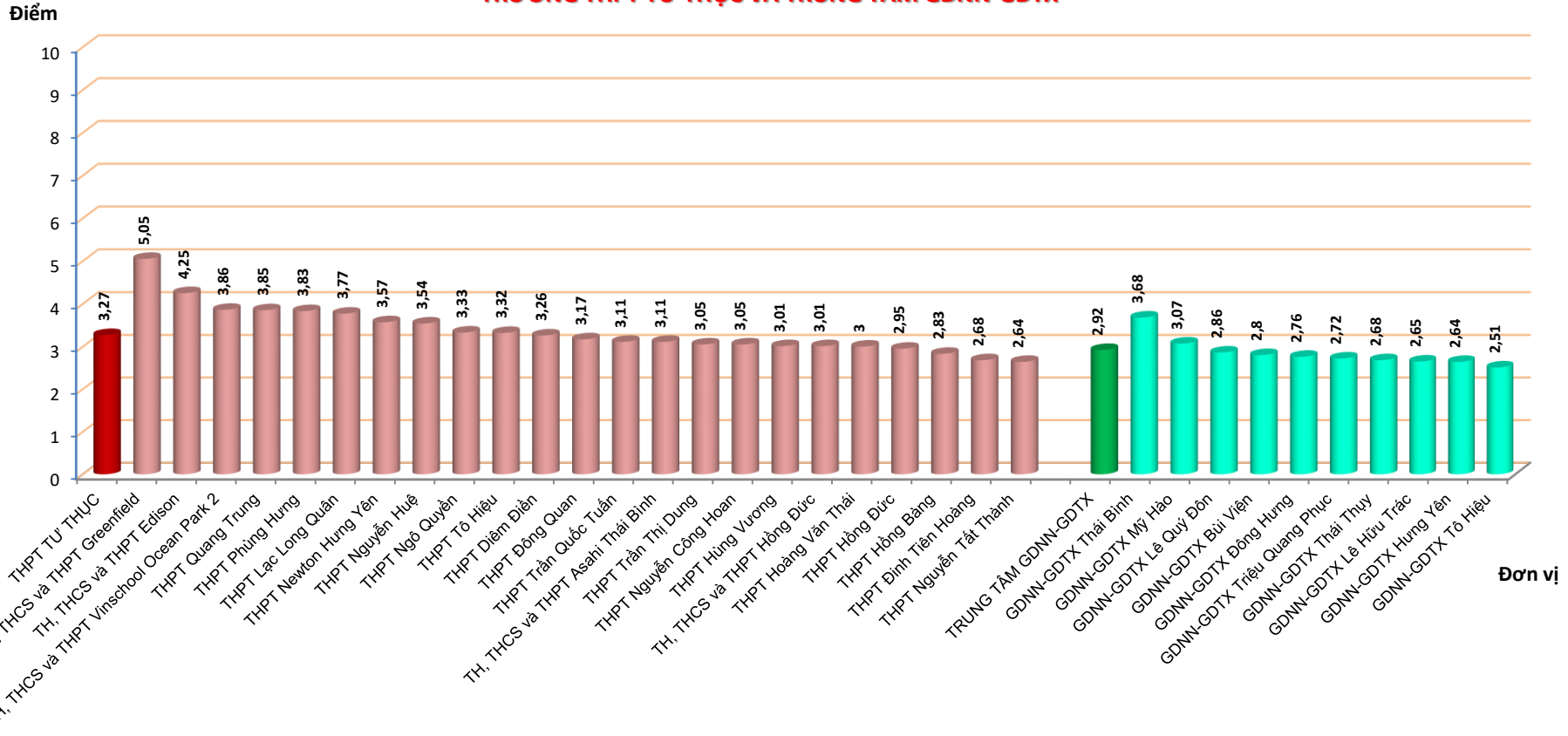

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN NGỮ VĂN
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

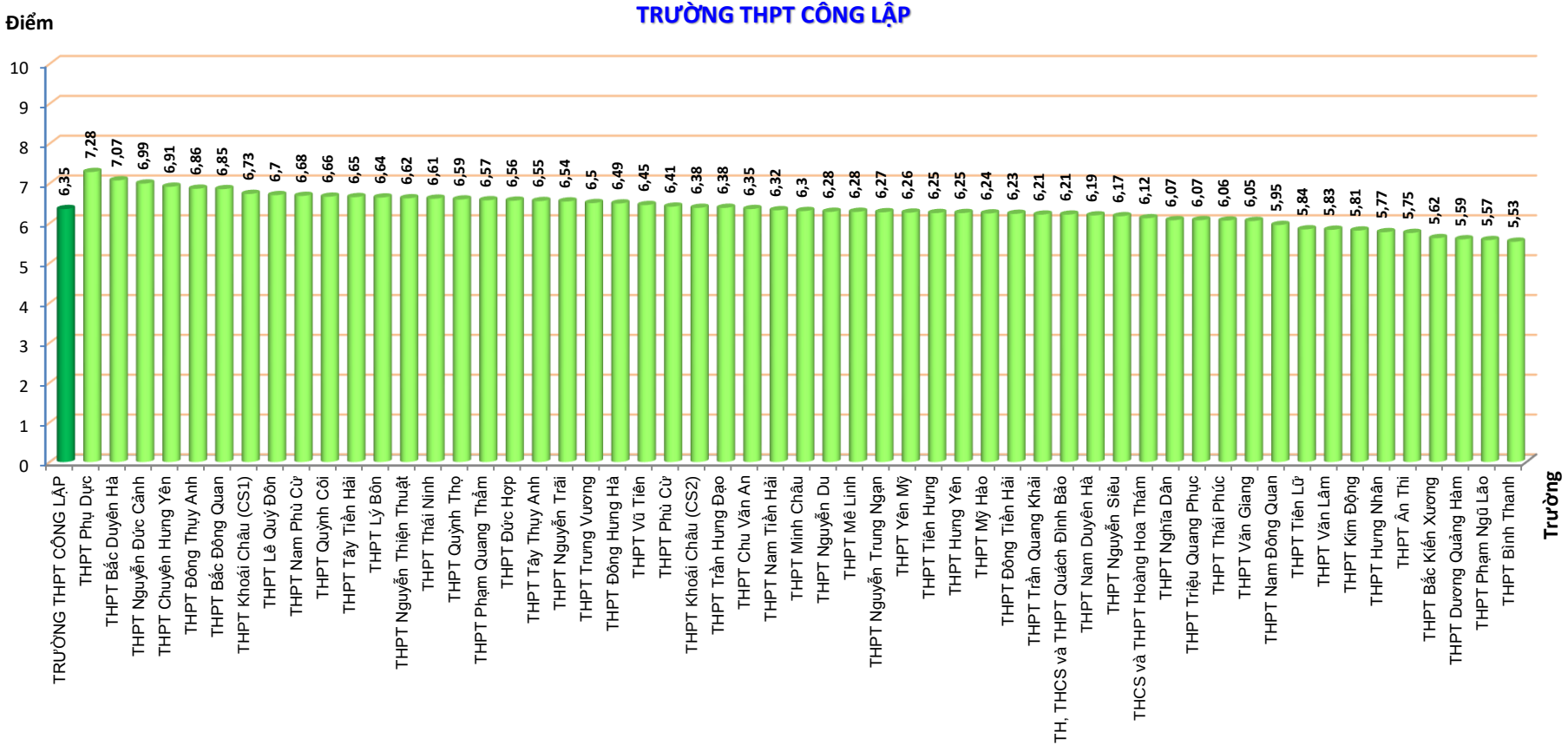

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN NGỮ VĂN
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

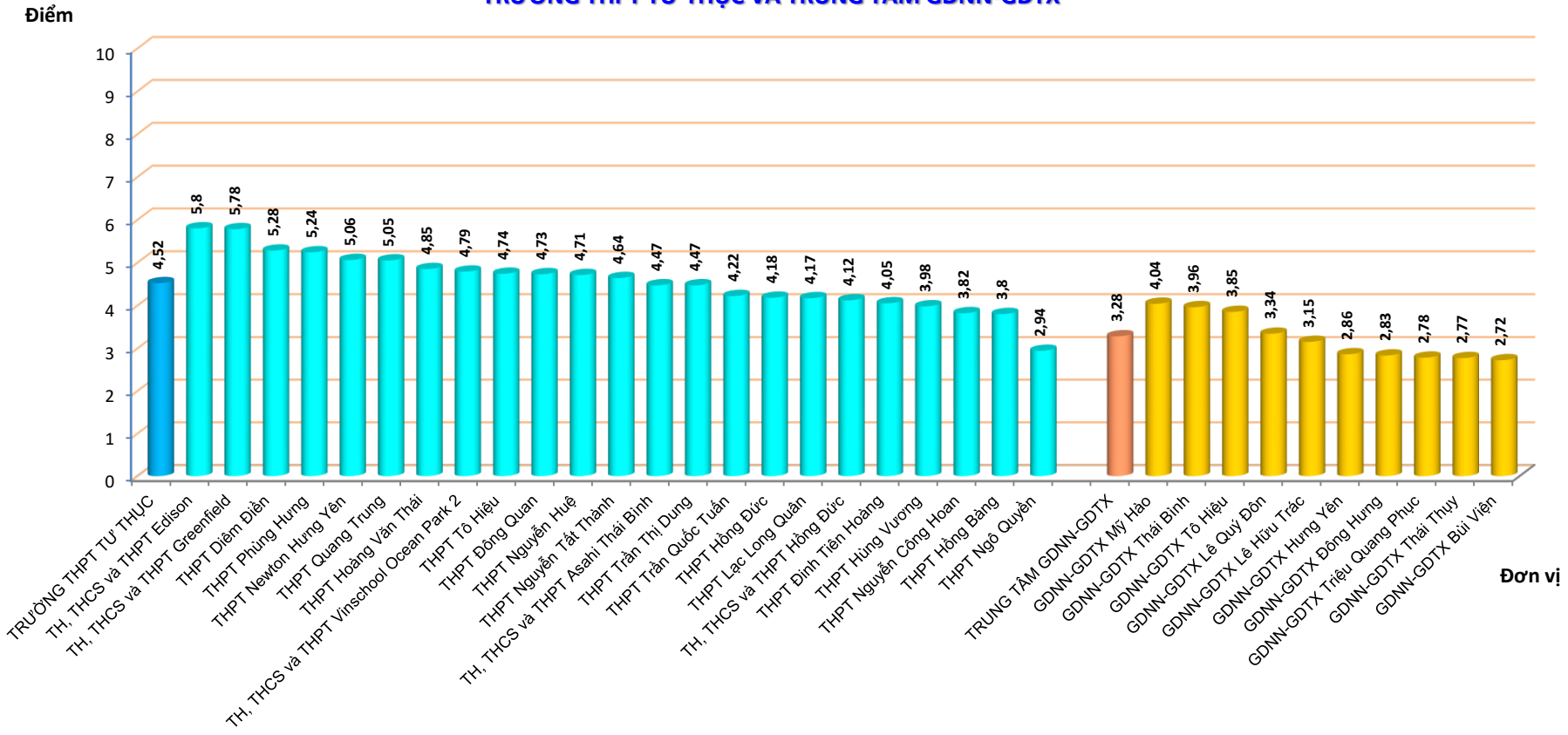

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN TIẾNG ANH
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

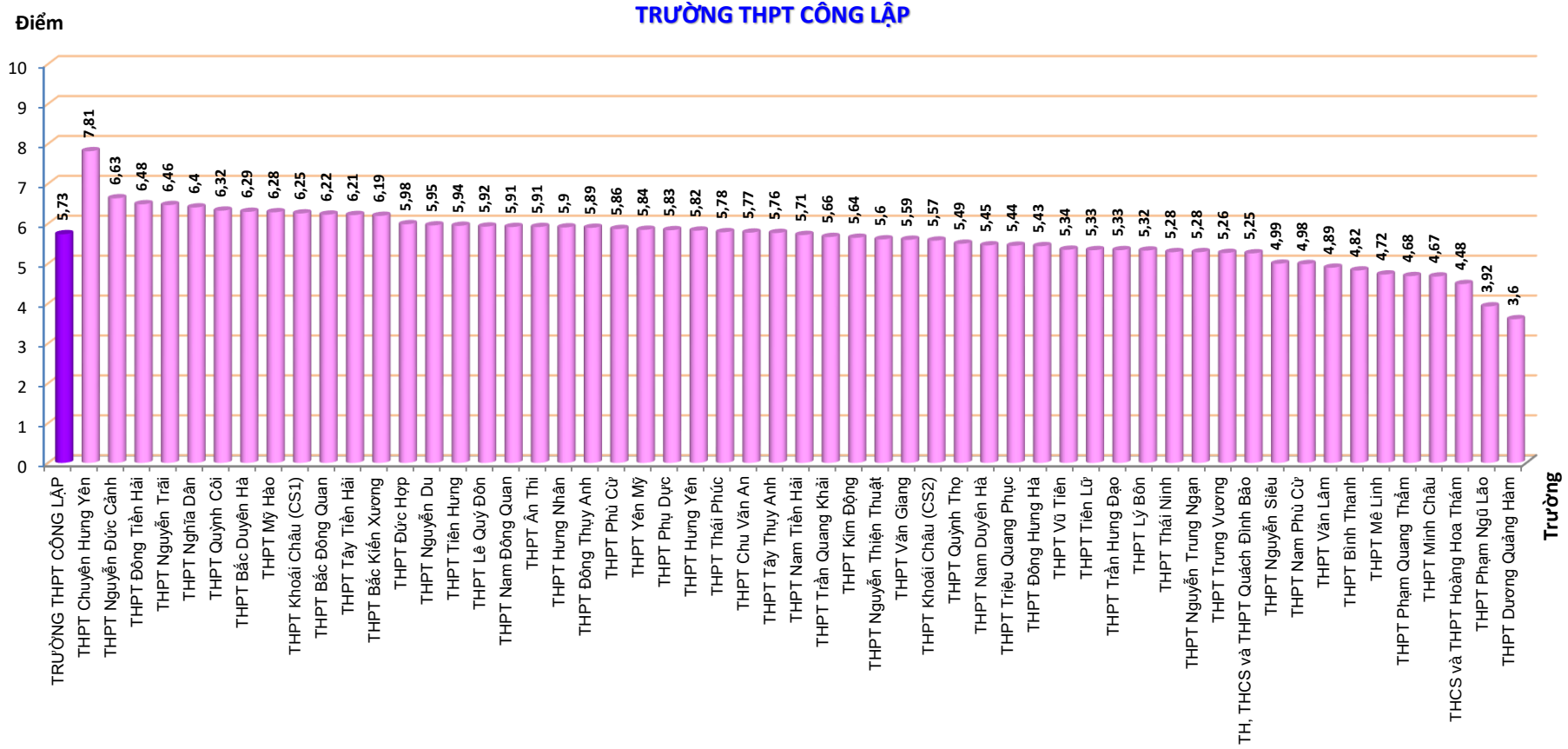

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN TIẾNG ANH
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

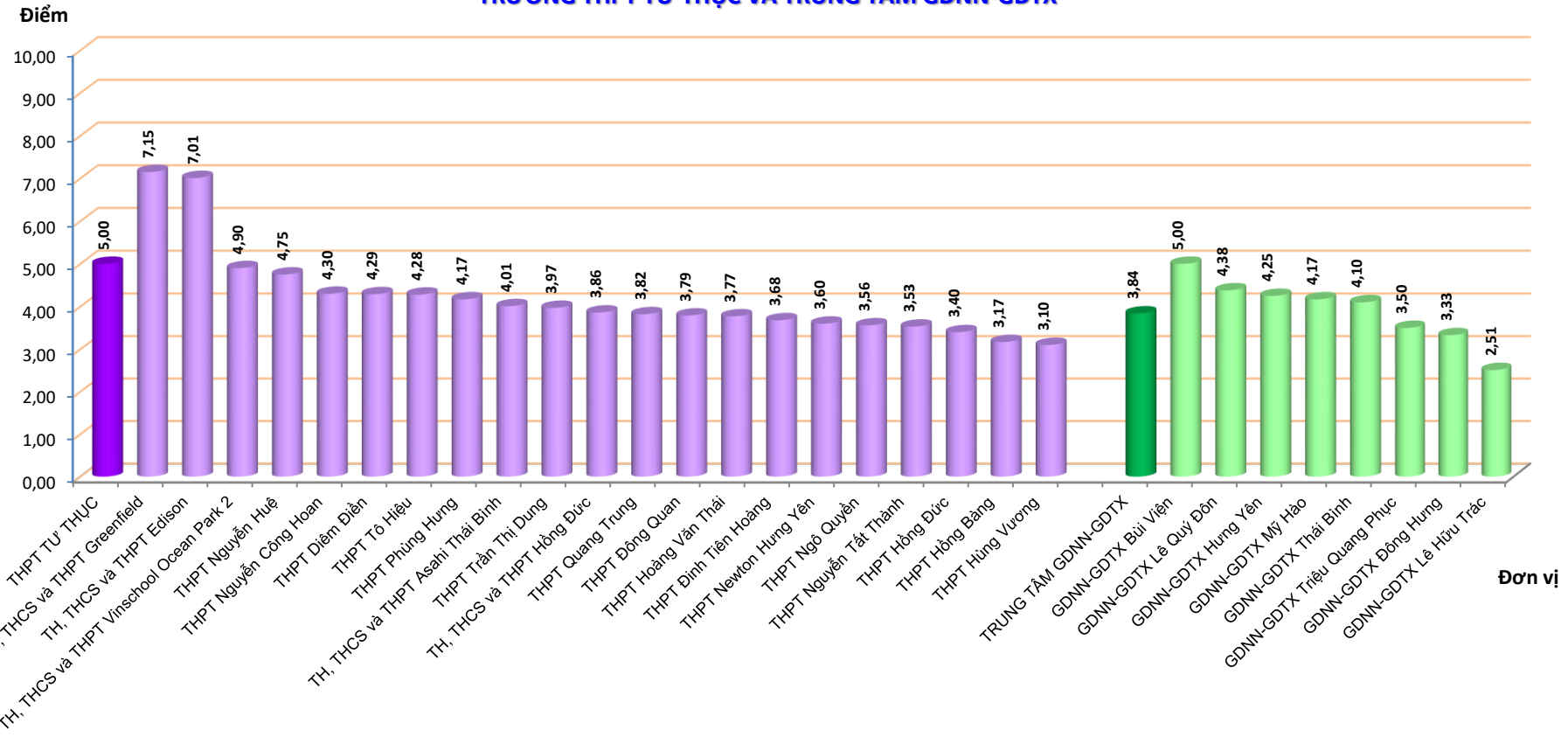

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN VẬT LÍ

TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

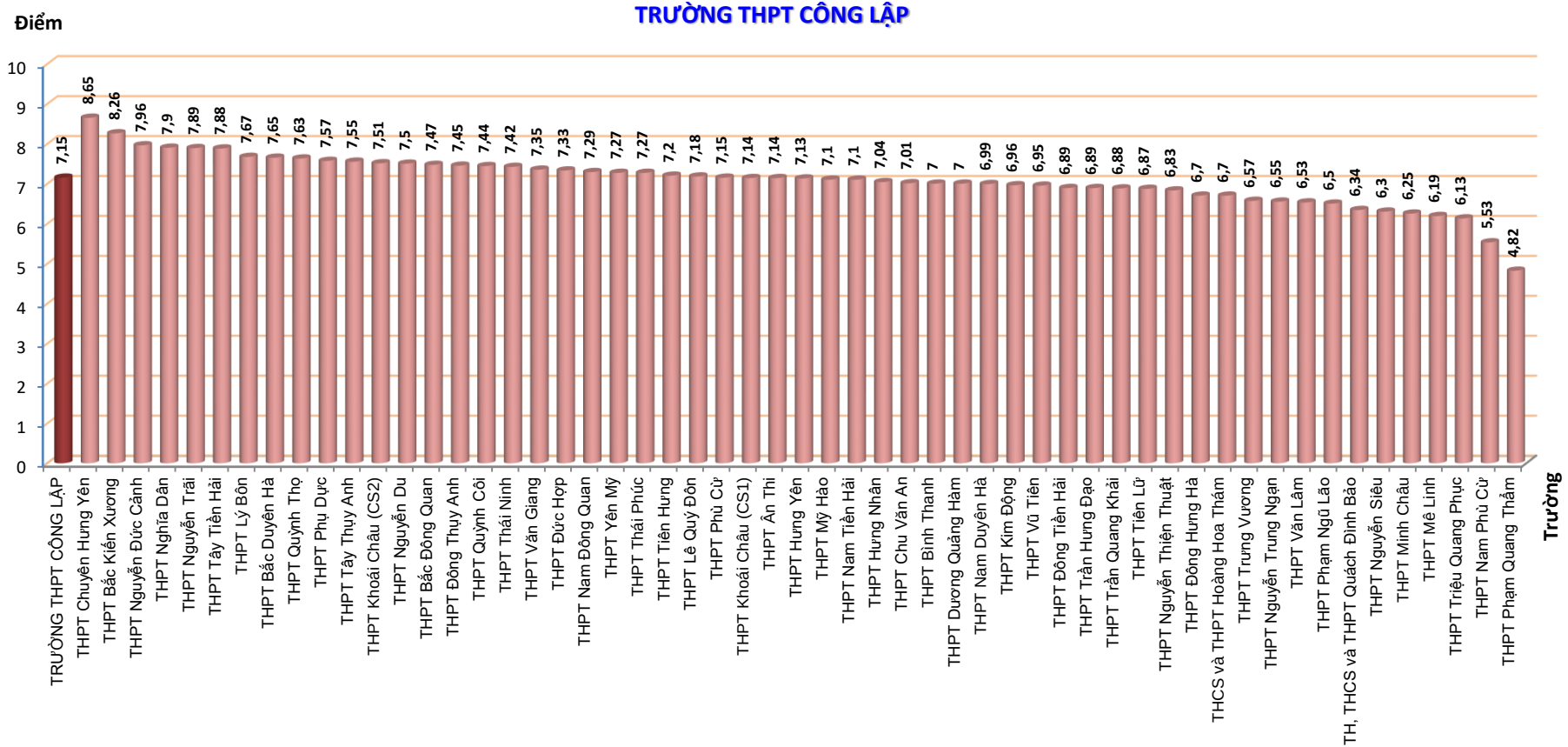

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN VẬT LÍ
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

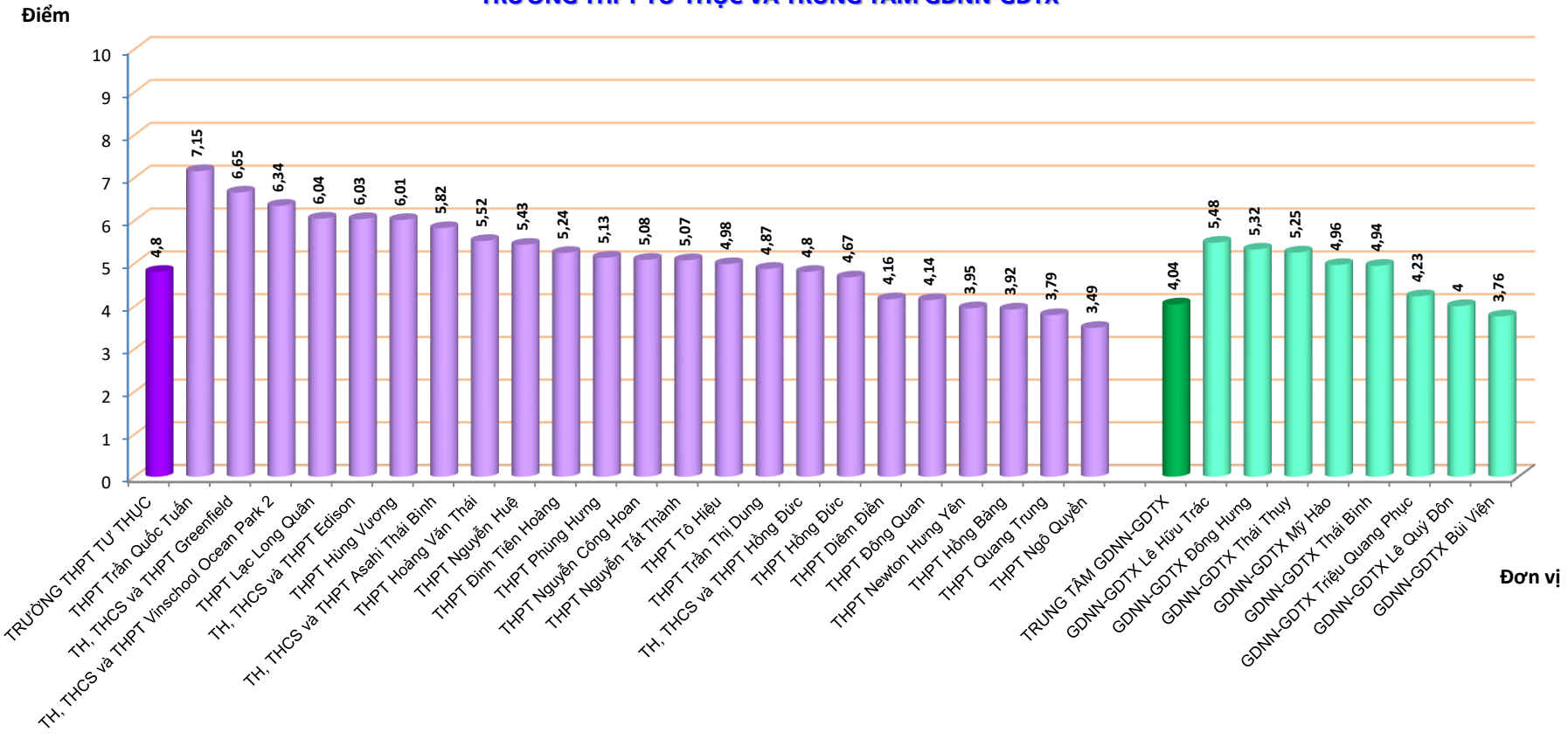

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN HÓA HỌC
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

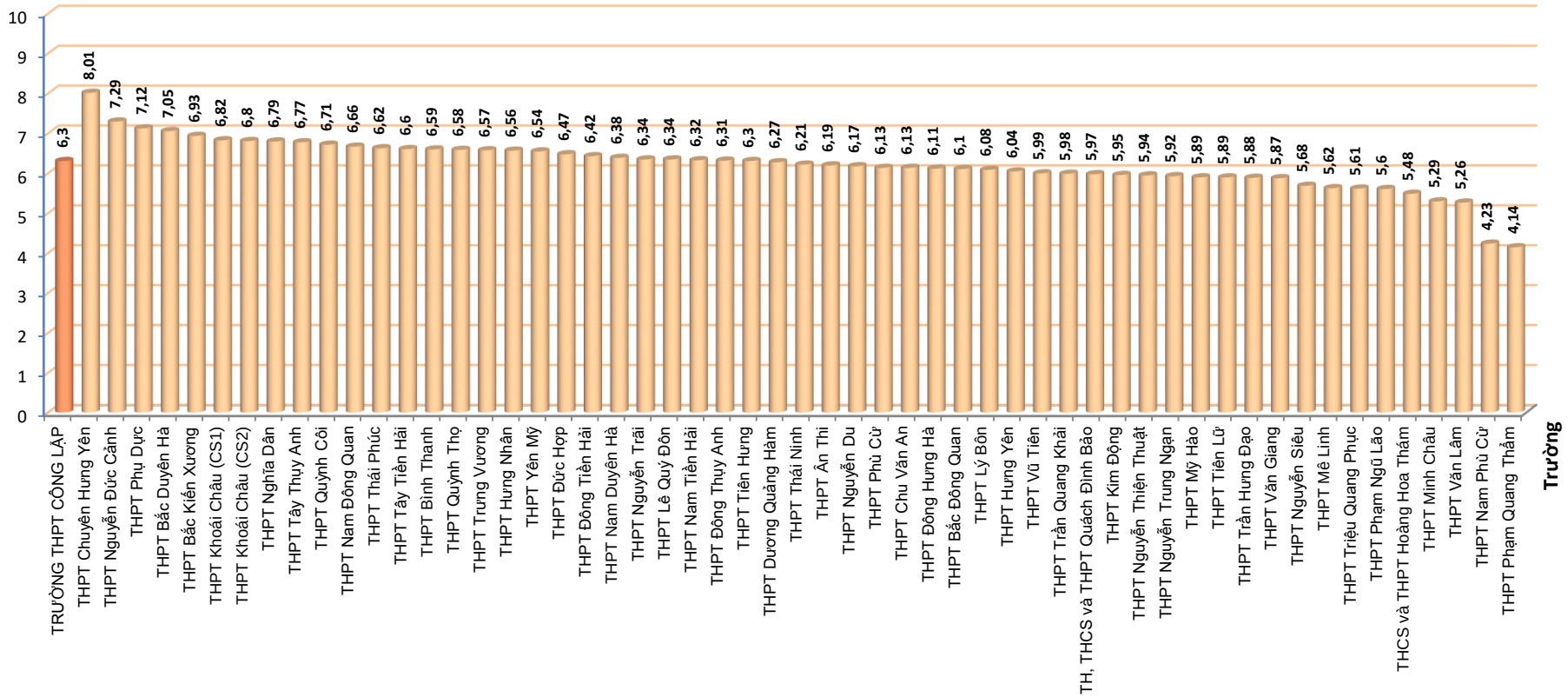

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN HÓA HỌC
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

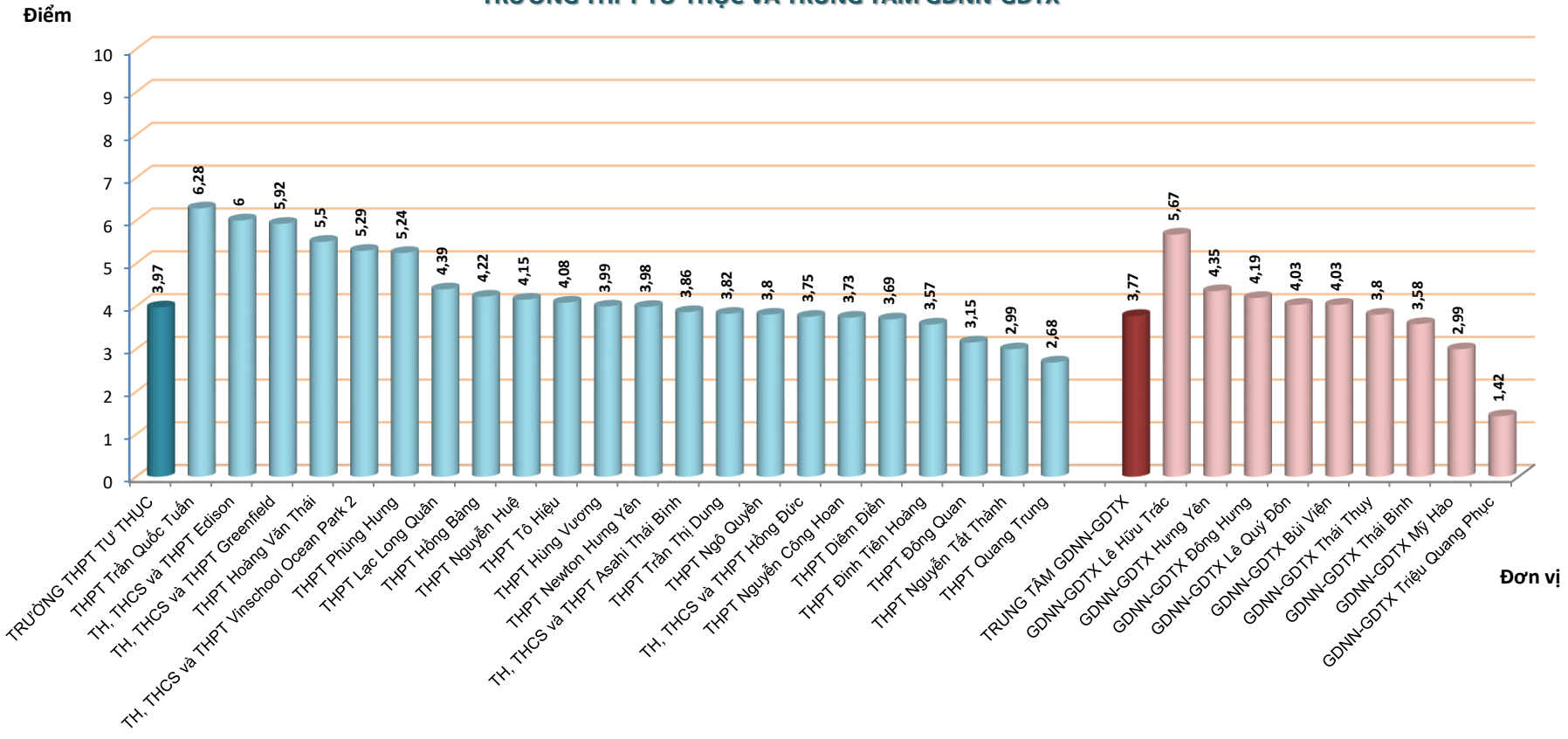

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN SINH HỌC

TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

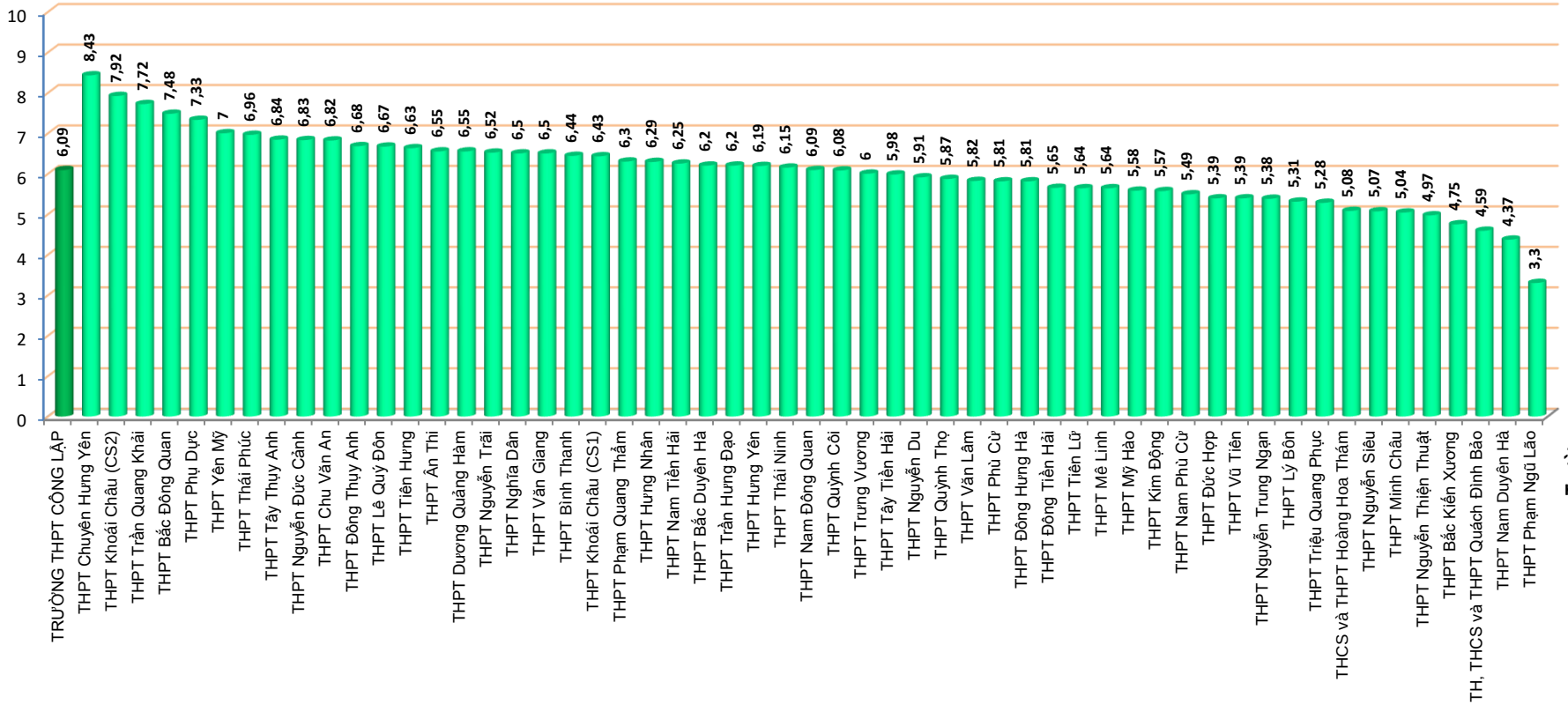

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN SINH HỌC
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

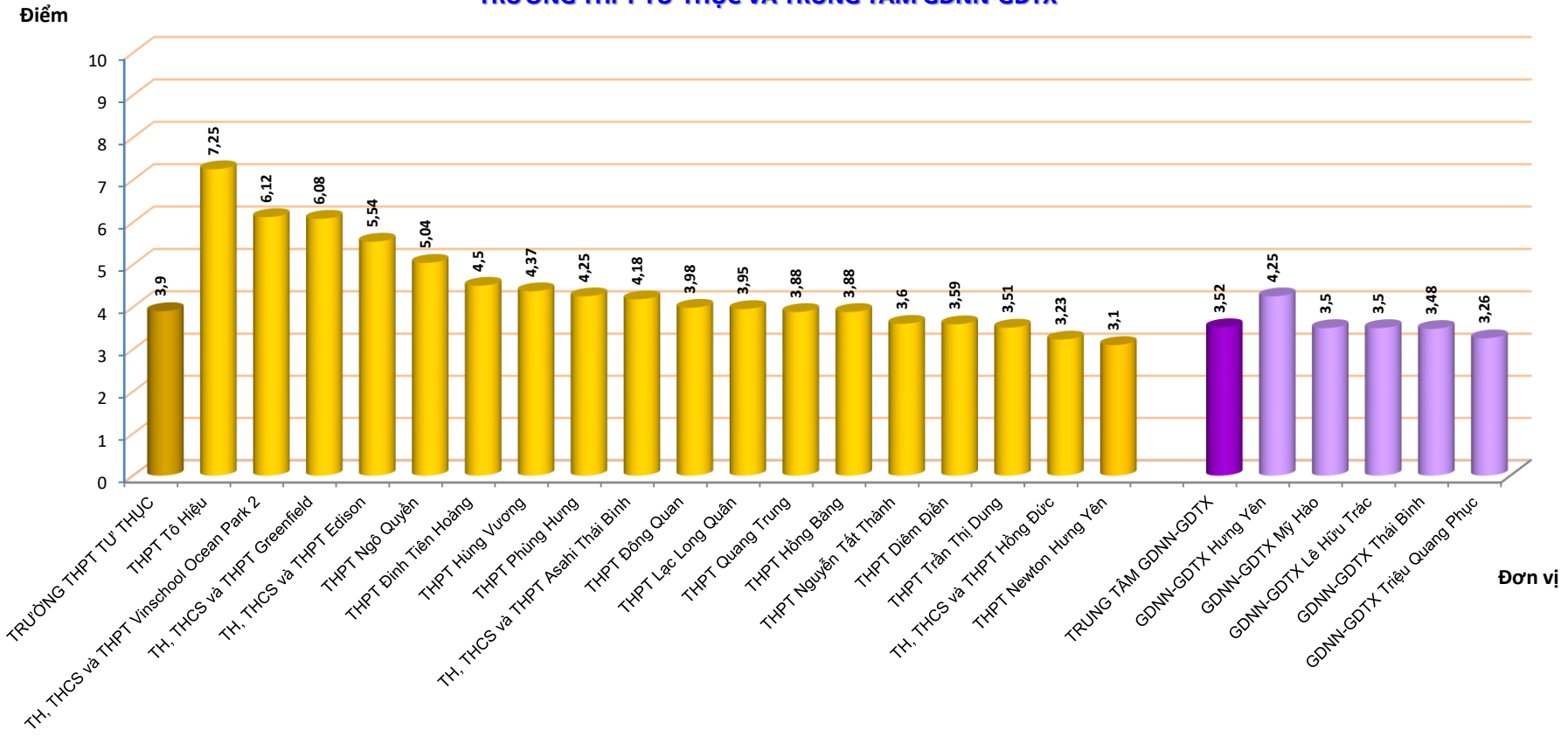

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN LỊCH SỬ

TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

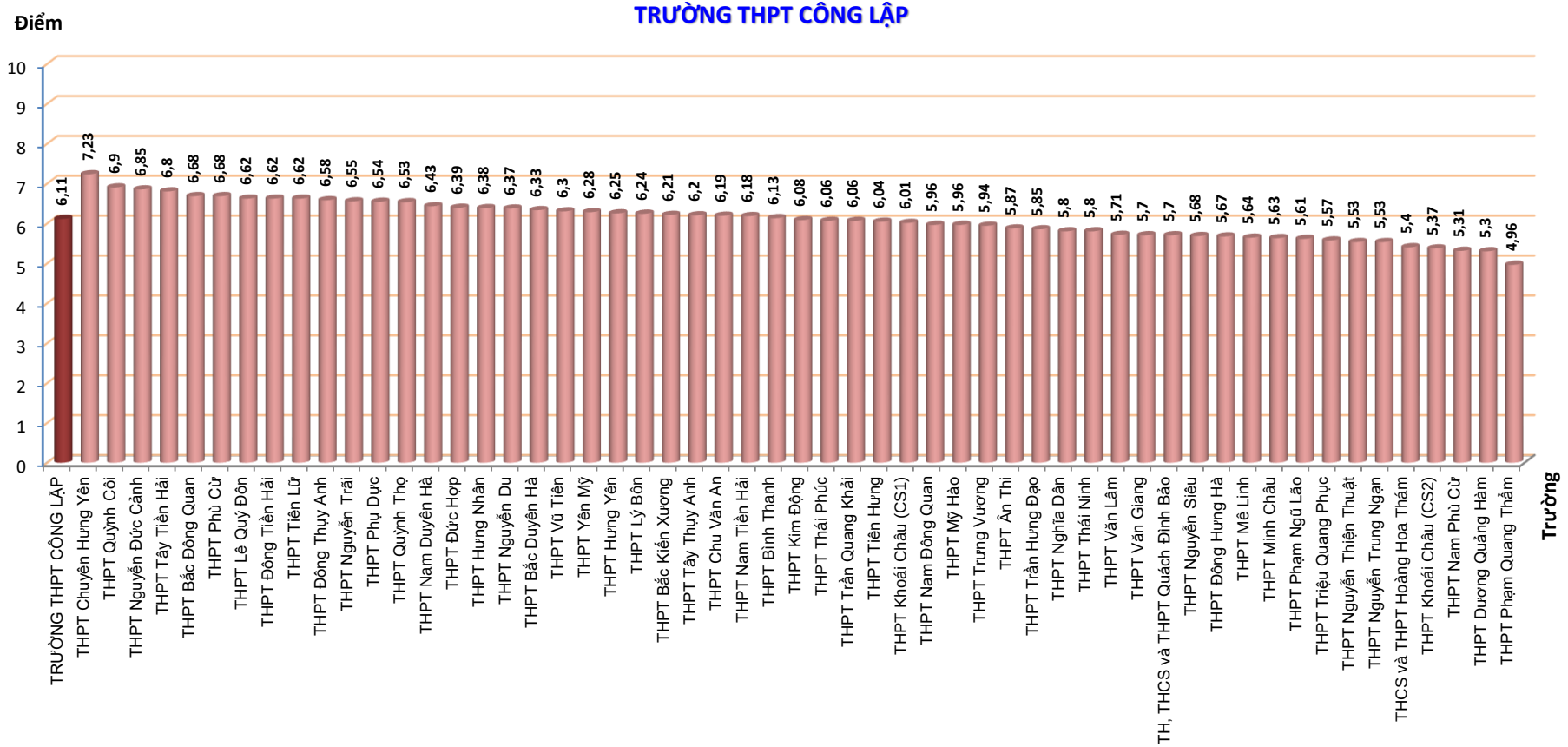

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN LỊCH SỬ
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

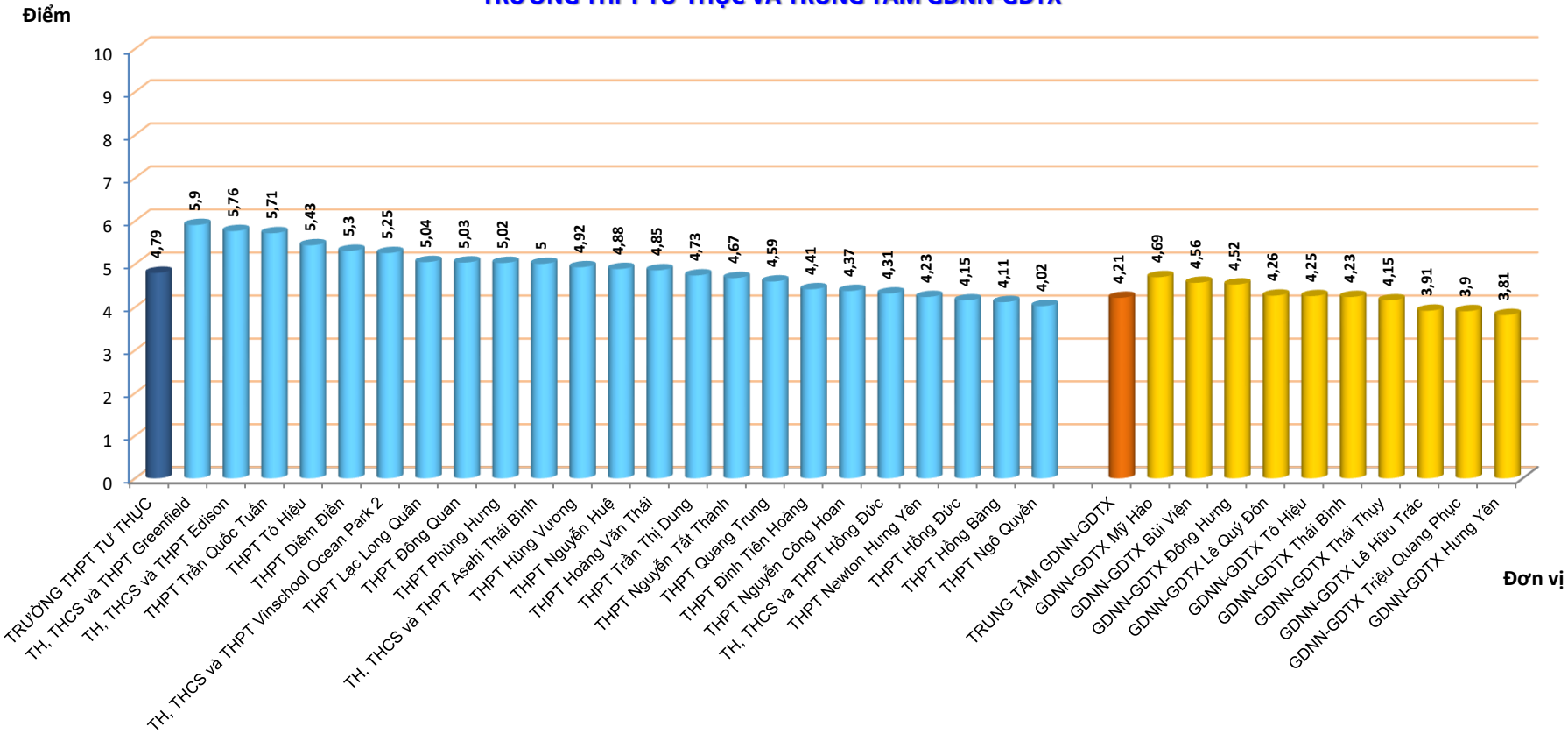

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN ĐỊA LÍ

TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

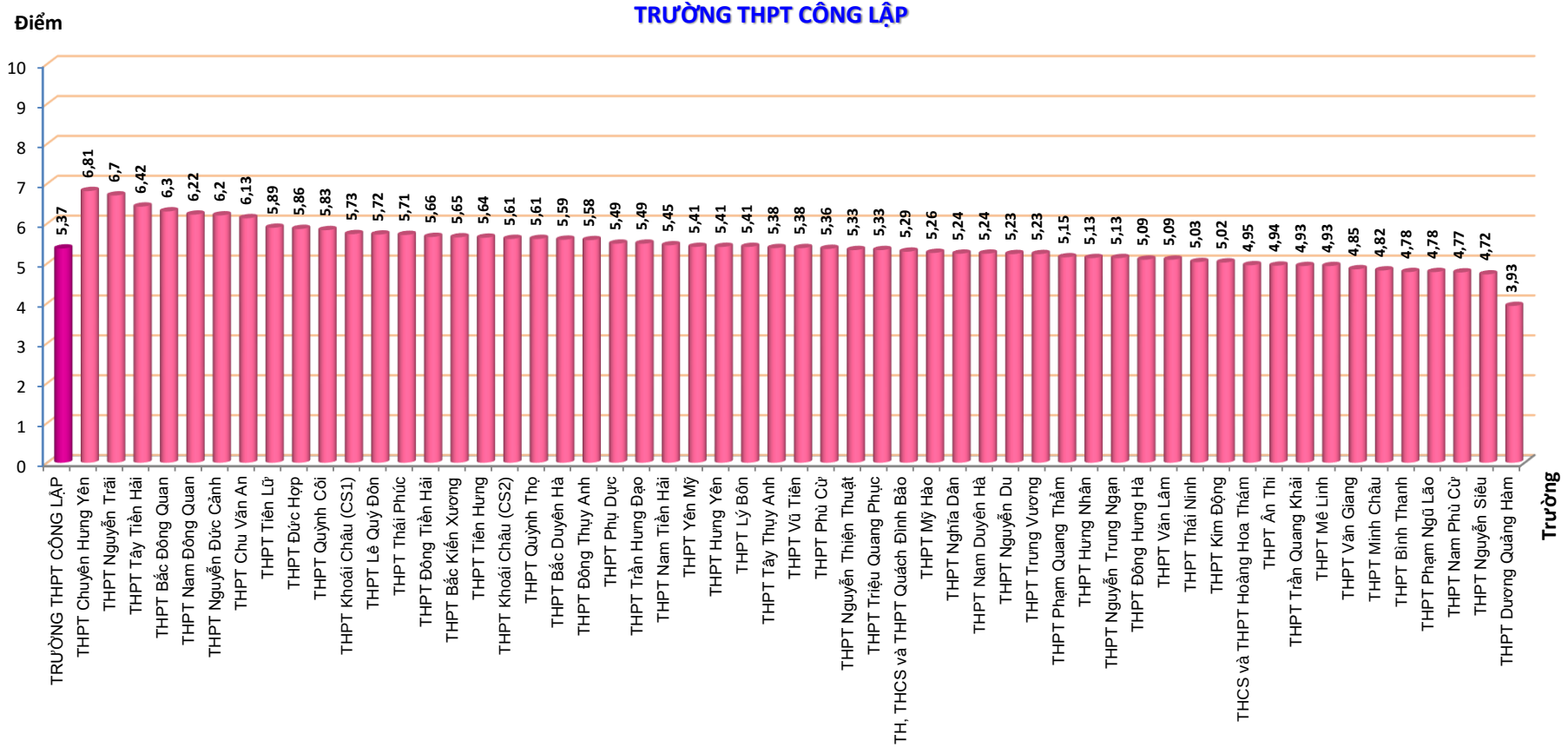

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN ĐỊA LÍ
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

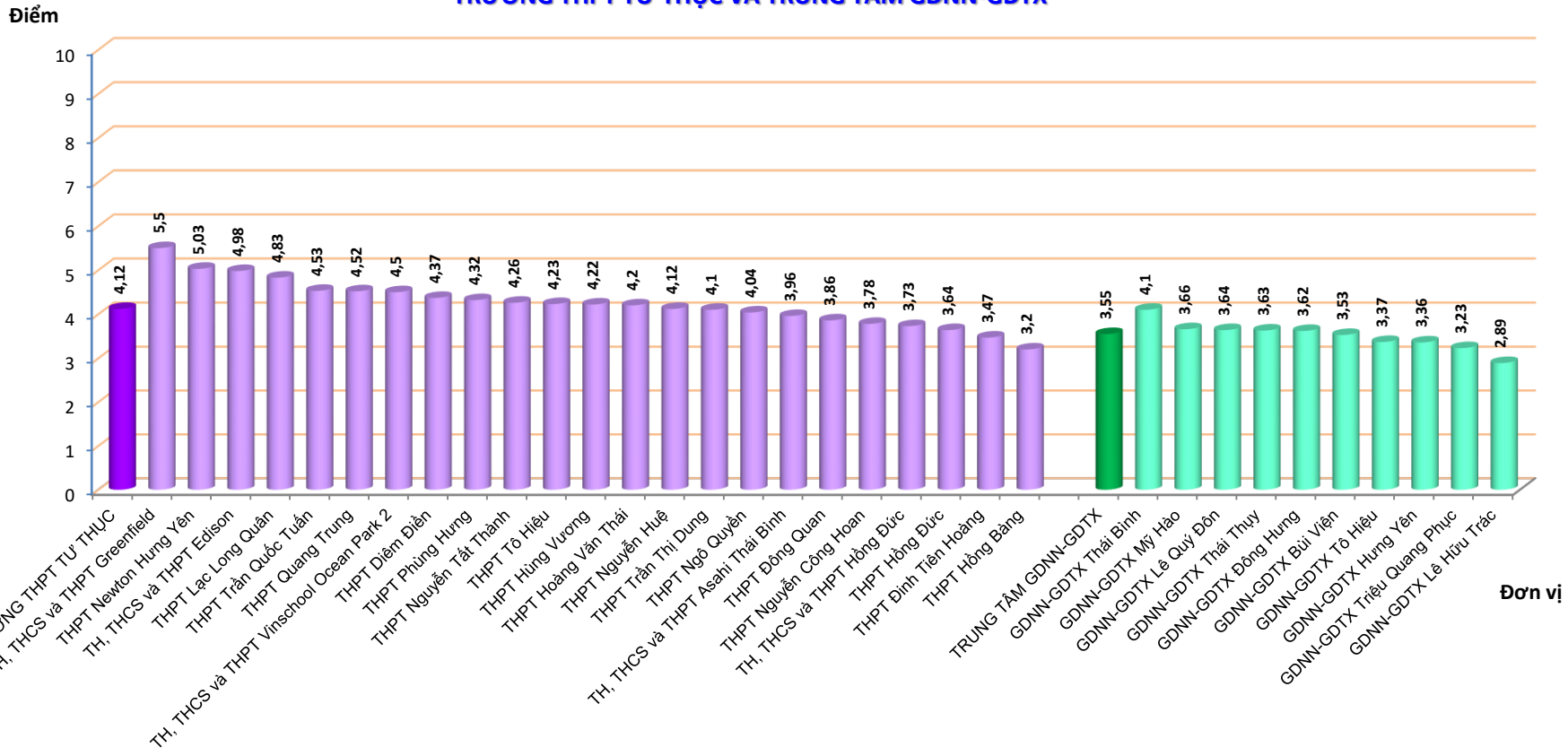

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP

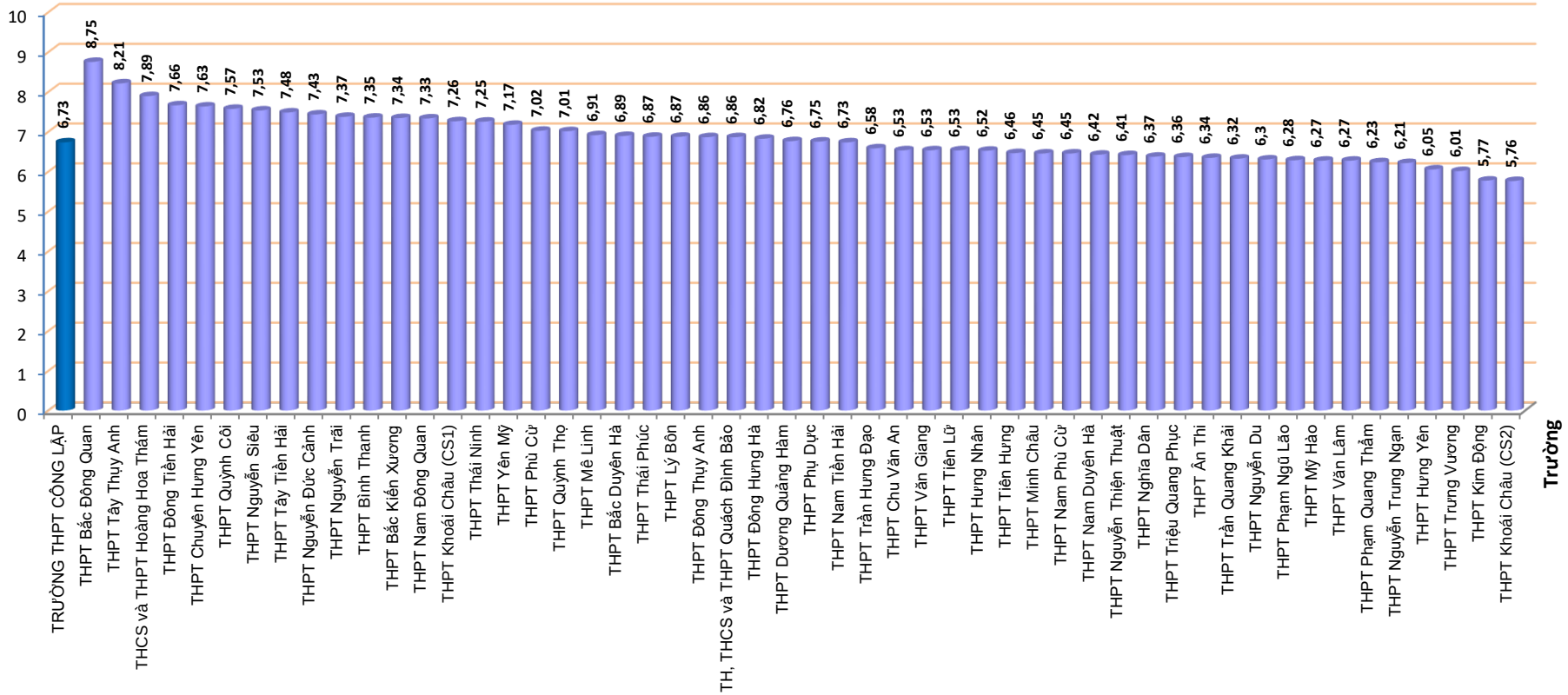

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT
TRƯỜNG THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

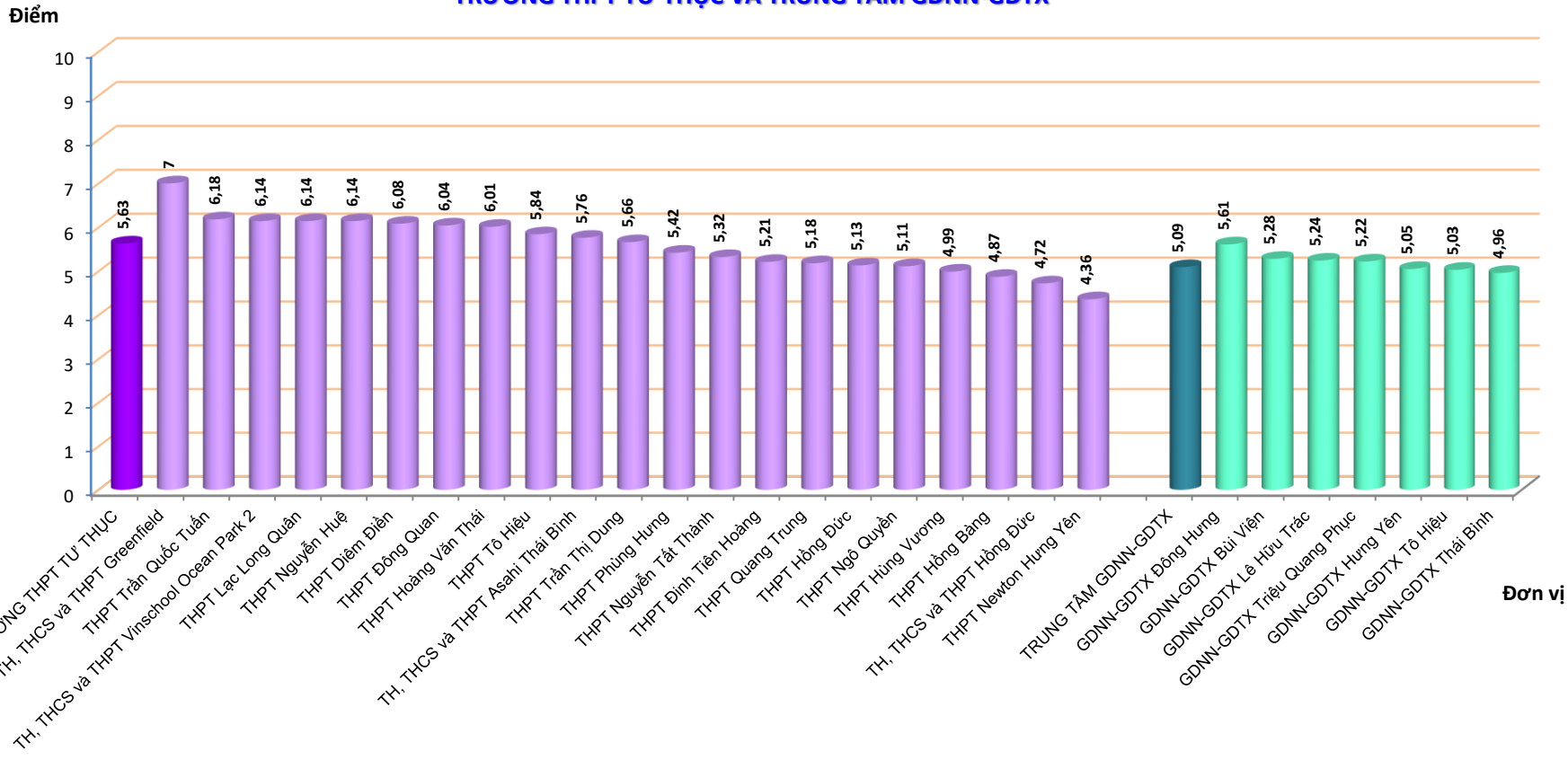

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN TIN HỌC
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP, THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

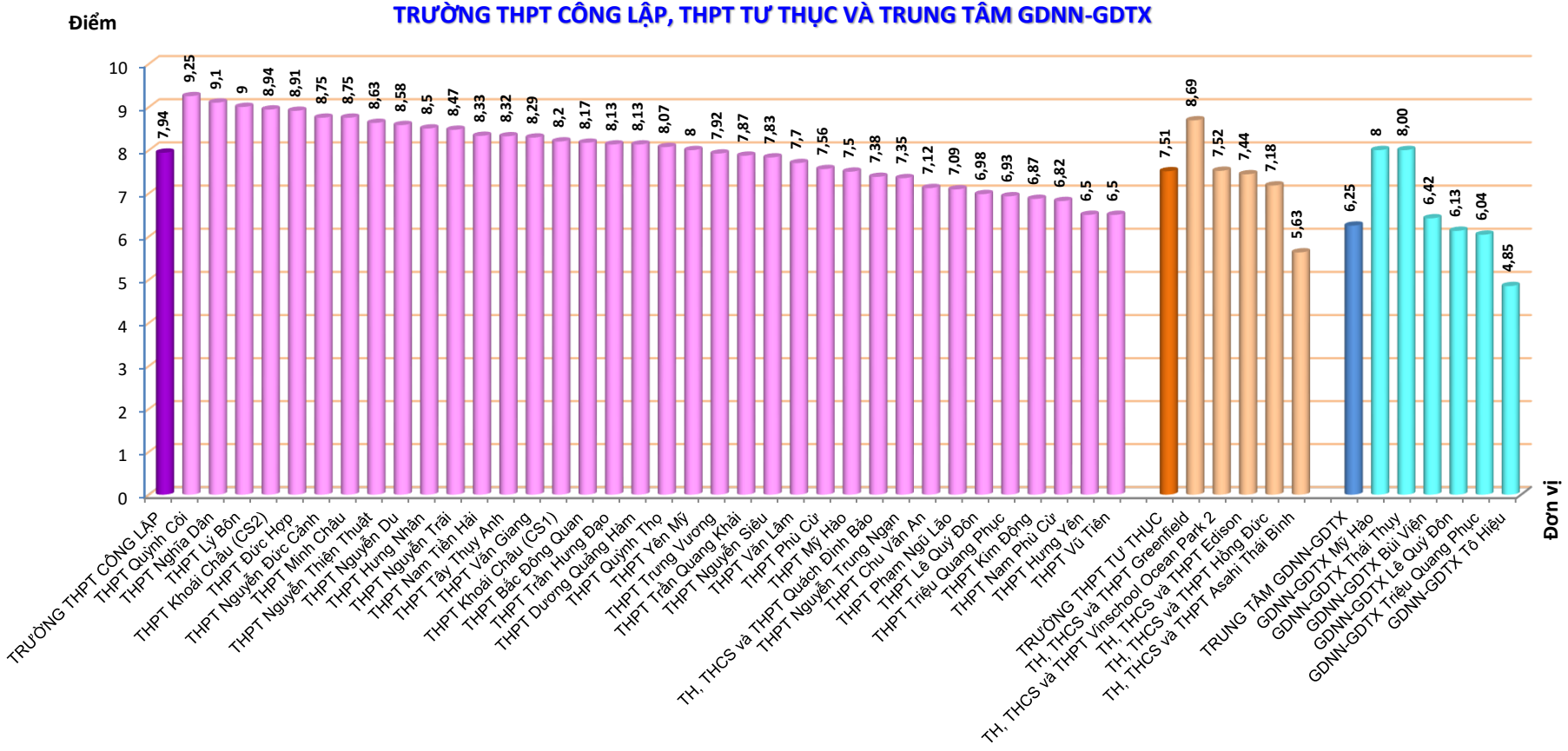

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP, THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

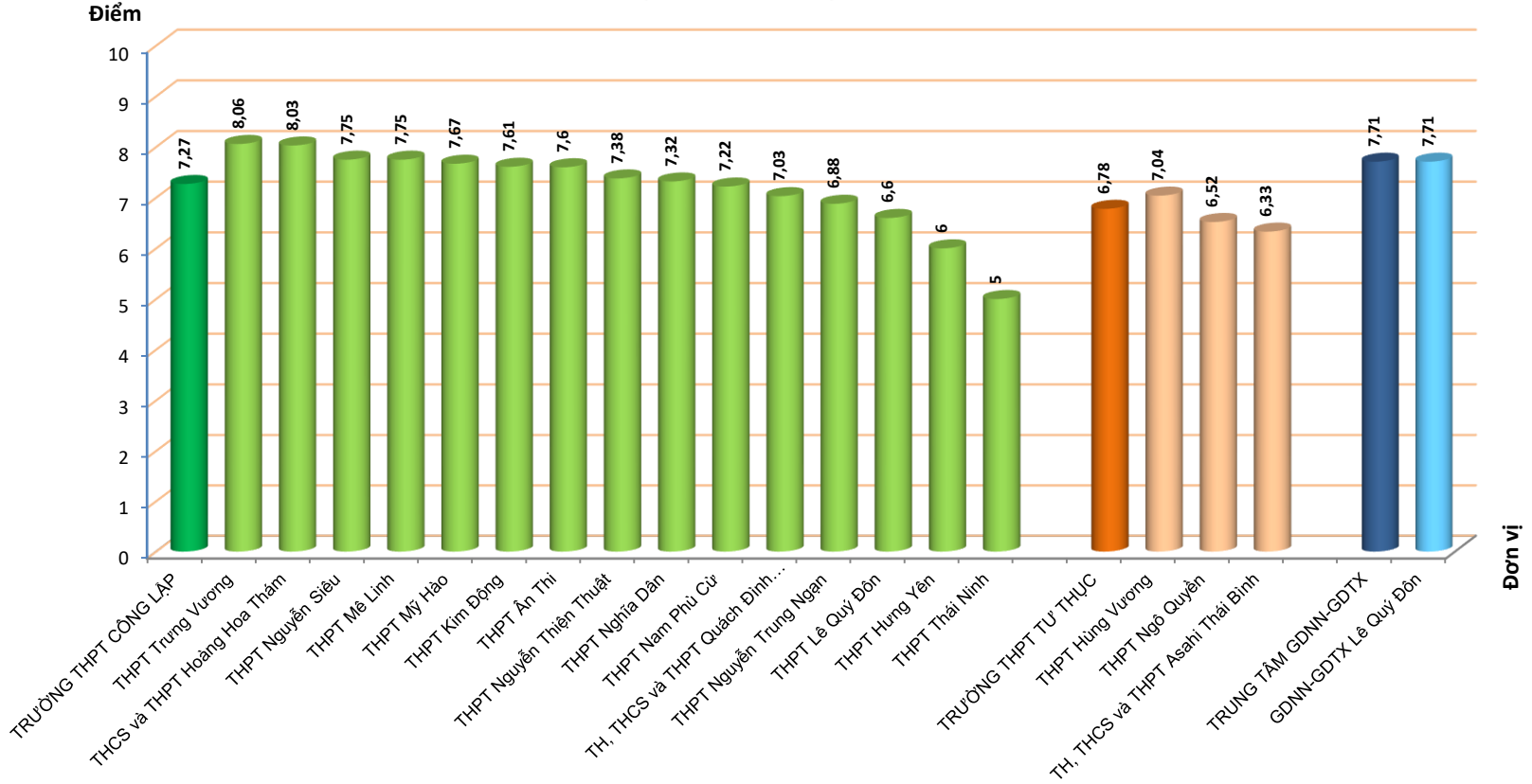

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP
TRƯỜNG THPT CÔNG LẬP, THPT TƯ THỤC VÀ TRUNG TÂM GDNN-GDTX

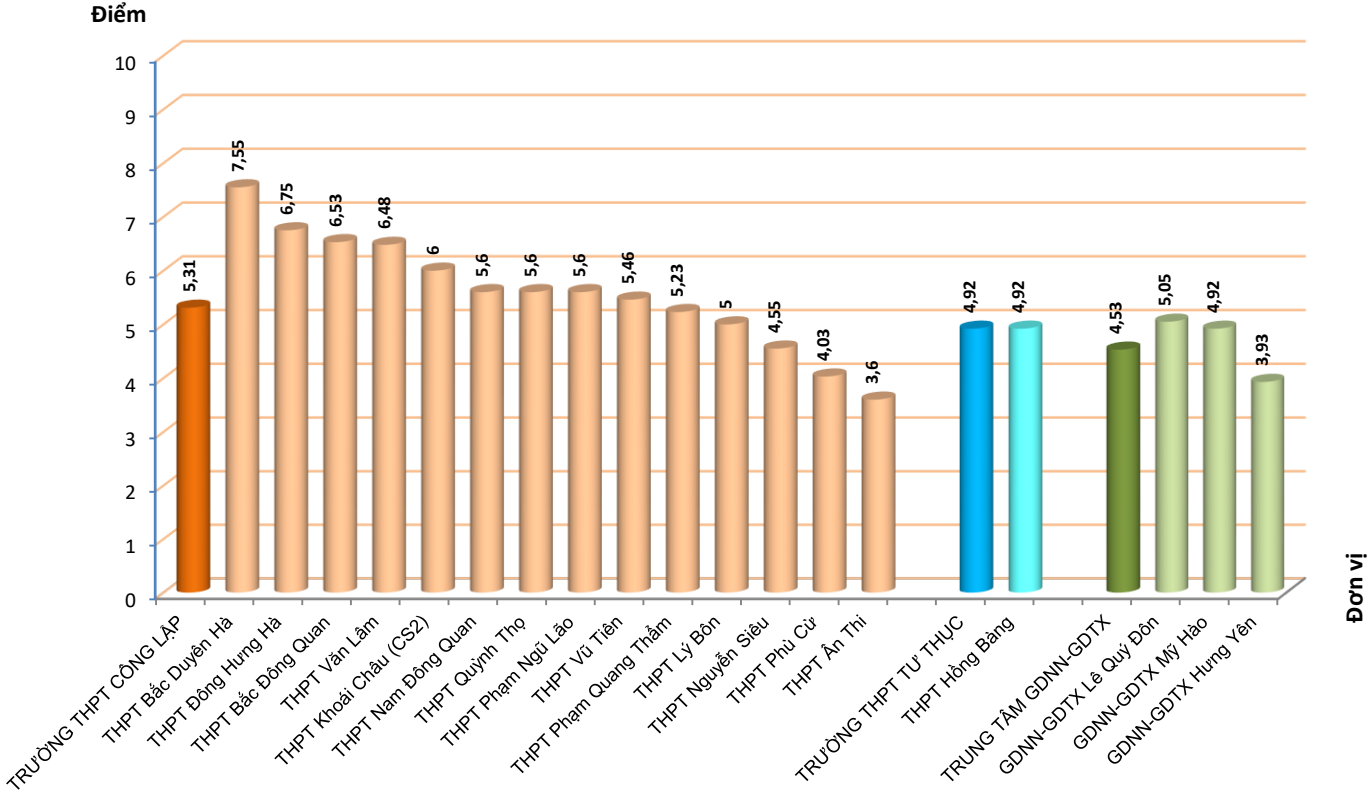

BIỂU ĐỒ TỶ LỆ THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI MÔN TỰ CHỌN

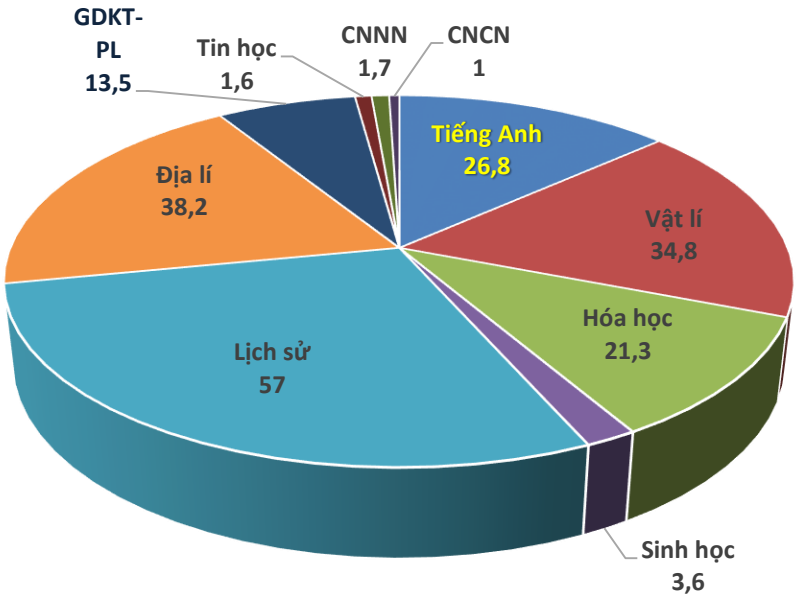

TOÀN TỈNH (%)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027

BIỂU ĐỒ TỶ LỆ THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI MÔN TỰ CHỌN

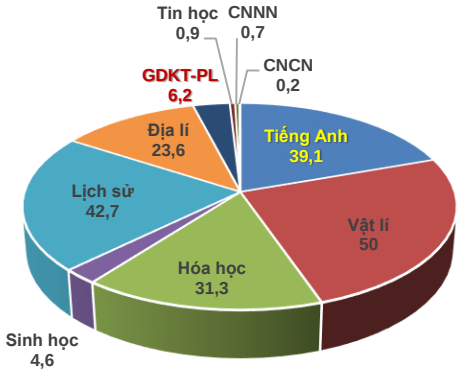

Trường THPT Công lập (%)

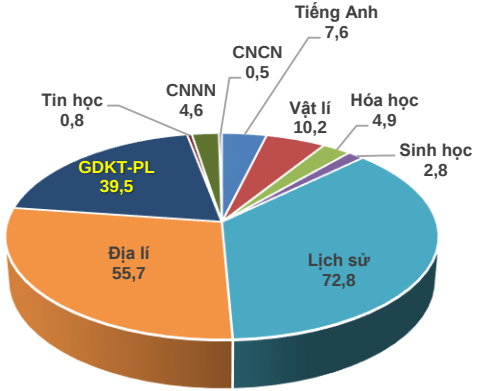

Trường THPT Tư thục (%)

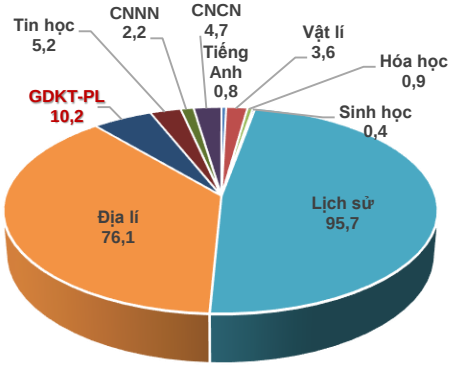

Trung tâm GDNN-GDTX (%)